VĂN HÓA

CƠ QUAN CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

NĂM THỨ 69

THỨ TƯ

1.4.2026 (14.2 Bính Ngọ)

Số 39 (4330)

www.baovanhoa.vn

Email: baovanhoa@fpt.vn

TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM:

Lá phiếu cử tri phải được tiếp nối bằng chất lượng lập pháp

[3]

BỘ VHTTDL TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 80 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ:

10 mục tiêu và 8 nhiệm vụ trọng tâm

[7]



Một trong những nhiệm vụ trọng tâm là thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa… Trong ảnh: Chương trình nghệ thuật tại Triển lãm quốc gia "80 năm hành trình Độc lập - Tự do - Hạnh phúc" do Bộ VHTTDL tổ chức
Ảnh: TR.HUẤN

VĂN HÓA & **SUY NGẪM**

Từ Hội nghị tổng kết công tác bầu cử

● **PGS.TS BÙI HOÀI SƠN**

Ngày 31.3, Hội nghị tổng kết công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 được tổ chức trong bối cảnh cả nước vừa đi qua một cuộc bầu cử thành công rất tốt đẹp, với quy mô lớn nhất từ trước đến nay và tỷ lệ cử tri đi bầu ở mức đặc biệt cao. Không chỉ là dịp nhìn lại kết quả của một sự kiện chính trị trọng đại, Hội nghị còn là thời điểm để nhận diện rõ hơn những thông điệp lớn từ cuộc bầu cử.

(Xem tiếp trang 4)

Gia hạn thời hạn Thẻ nhà báo kỳ hạn 2021-2025 đến hết ngày 30.6.2026

[2]

Mở đường để xuất bản Việt Nam "cất cánh"

[8]

QUẢN LÝ HỌC THÊM:

Đừng để "càng siết càng biến tướng"

[12]

Gia hạn thời hạn Thẻ nhà báo kỳ hạn 2021-2025 đến hết ngày 30.6.2026

Bộ VHTTDL có Quyết định số 695/QĐ-BVHTTDL ngày 31.3.2026 về việc gia hạn thời hạn sử dụng Thẻ nhà báo kỳ hạn 2021-2025. Theo Quyết định, Thẻ nhà báo kỳ hạn 2021 - 2025 được gia hạn thời hạn sử dụng đến hết ngày 30.6.2026.

Việc gia hạn thời hạn sử dụng thẻ nhà báo không áp dụng đối với những người đã được cấp thẻ tại cơ quan tạp chí khoa học thuộc các cơ sở giáo dục đại học, tổ chức nghiên cứu khoa học, tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được tổ chức dưới hình thức viện hàn lâm, viện và bệnh viện. Trong thời gian gia hạn thẻ nhà báo kỳ hạn 2021 - 2025, các trường hợp đã được cấp thẻ nhà báo thời hạn 2026 - 2030 thì sử dụng thẻ nhà báo đã được cấp trong hoạt động tác nghiệp.

Quyết định này thay thế Quyết định số 4794/QĐ-BVHTTDL ngày 19.12.2025 của Bộ trưởng Bộ VHTTDL. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng các Cục: Báo chí; Phát thanh, Truyền hình và thông tin điện tử, Giám đốc các Sở: VHTTDL, VHTT các tỉnh, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan chủ quản, người đứng đầu cơ quan báo chí và những người được cấp Thẻ nhà báo kỳ hạn 2021 - 2025 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

L.SƠN

Phụ huynh, học sinh phải lưu ý với đăng ký tuyển sinh trực tuyến vào lớp 10 Hà Nội

Học sinh lớp 9 tại Hà Nội đăng ký dự tuyển vào lớp 10 công lập năm học 2026-2027 từ ngày 10.4 đến hết ngày 17.4 trên Cổng tuyển sinh đầu cấp của thành phố. Theo Sở GD&ĐT Hà Nội, sau thời hạn trên, học sinh không được thay đổi nguyện vọng đã đăng ký. Trước đó, từ ngày 4.4 đến 6.4, các nhà trường tổ chức hướng dẫn học sinh đăng ký thử nghiệm trên Cổng tuyển sinh đầu cấp của thành phố tại địa chỉ tsdaucap.hanoi.gov.vn. Sau thời gian thử nghiệm, toàn bộ dữ liệu sẽ được xóa để chuẩn bị cho đợt đăng ký chính thức.

Trước ngày 10.4, các trường tiếp tục hỗ trợ học sinh đăng ký nguyện vọng trực tuyến, đồng thời thu, kiểm tra hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng (nếu có), tiếp nhận hồ sơ thí sinh tự do và cập nhật dữ liệu lên hệ thống ngành GD&ĐT. Việc cấp mã học sinh và mật khẩu cho học sinh lớp 9, bao gồm cả thí sinh tự do cũng được hoàn tất trong giai đoạn này. Đối với tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên, mỗi học sinh được đăng ký tối đa ba nguyện vọng vào ba trường bất kỳ, xếp theo thứ tự nguyện vọng 1, nguyện vọng 2 và nguyện vọng 3. Học sinh không được thay đổi nguyện vọng sau khi hết thời gian đăng ký.

Với học sinh chỉ có nguyện vọng học tại các trường THPT tư thục có sử dụng kết quả kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 công lập không chuyên năm học 2026 - 2027, các em vẫn phải tham dự kỳ thi để có điểm xét tuyển. Khi đăng ký, học sinh tích chọn mục "Thi chỉ để xét tuyển vào trường trung học phổ thông tư thục", đồng thời tại mục "Nguyện vọng 1" phải chọn tên một trường trung học phổ thông công lập để được dự thi. Trong trường hợp các trường THPT tư thục tuyển sinh theo phương án xét kết quả rèn luyện và học tập ở cấp THCS, học sinh không cần tham dự kỳ thi mà trực tiếp đến trường để xác nhận nhập học trong thời gian tuyển sinh theo quy định.

Về phương thức tuyển sinh, các trường THPT công lập không chuyên thực hiện thi tuyển với ba môn gồm toán, ngữ văn và ngoại ngữ. Kỳ thi diễn ra ngày 30 và 31.5.2026 theo đề chung do Sở GD&ĐT Hà Nội xây dựng.

B.H

Cà Mau nâng cao chất lượng đời sống văn hóa cơ sở

Năm nay, Cà Mau phấn đấu có 94% gia đình trên địa bàn tỉnh được công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa"; 89% ấp, khóm được công nhận danh hiệu "Ấp văn hóa", "Khóm văn hóa"; có 2 xã, phường được công nhận danh hiệu "Xã, phường tiêu biểu". Đây là chỉ tiêu của Kế hoạch thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" (TDĐKXDĐSVH) năm 2026 trên địa bàn tỉnh do Phó Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau Ngô Vũ Thăng, Trưởng ban Chỉ đạo (BCĐ) phong trào TDĐKXDĐSVH và Công tác gia đình tỉnh Cà Mau vừa ký ban hành.

Để đạt mục tiêu trên, BCĐ yêu cầu việc thực hiện phong trào nói trên phải có chiều sâu, chất lượng, hiệu quả và thiết thực; lồng ghép với các nội dung, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong đó, tập trung vào các nội dung xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở gia đình, nhà trường, cộng đồng dân cư, trong các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm các quy định về văn hóa công sở, văn hóa công vụ… để văn hóa thực sự là động lực, đột phá thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa học đường; tăng cường gìn giữ, bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể. Phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa hiện có; nâng cấp, xây mới các công trình phù hợp với khả năng, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu hưởng thụ văn hóa, nghệ thuật ở từng vùng miền, địa phương… Đồng thời, nâng cao hiệu quả Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" ở khu dân cư trong giai đoạn mới, góp phần giảm nghèo bền vững. Xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa, phát huy vai trò của các yếu tố văn hóa và nhân tố con người trở thành nguồn lực nội sinh quan trọng của sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà.

HOÀNG HẢI

Hà Nội gia tăng số người mắc Covid-19, người dân không nên hoang mang

Theo báo cáo của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội, tuần qua Hà Nội ghi nhận 17 trường hợp mắc Covid-19 tại 12 phường, xã, nâng tổng số ca mắc của những tháng đầu năm 2026 là 29 trường hợp tại 22 phường, xã; số mắc tăng 5 ca so với cùng kỳ năm 2025.

Như vậy, trong tuần qua, số ca mắc Covid-19 tại Hà Nội đã tăng đột biến so với các dịch bệnh khác. Không chỉ Hà Nội mà TP.HCM cũng ghi nhận nhiều trường hợp mắc Covid-19. Mới đây, Tổ chức Y tế thế giới thông tin về biến thể SARS-CoV-2 BA.3.2 hiện được xếp vào nhóm biến thể đang theo dõi về khả năng lây lan. Biến thể Covid-19 mới BA.3.2, còn được gọi là "Ve sầu" (Cicada) là một nhánh phụ của biến thể Omicron. Theo các báo cáo khoa học quốc tế, biến thể này được phát hiện lần đầu tại Nam Phi vào tháng 11.2024 và sau đó ghi nhận tại nhiều quốc gia trên thế giới. Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh Hoa Kỳ cho biết BA.3.2 đã xuất hiện tại hơn 20 quốc gia và đang được theo dõi thông qua hệ thống giám sát dịch tễ.

Mặc dù vậy, Bộ Y tế khuyến cáo, virus SARS-CoV-2 vẫn đang lưu hành và có khả năng xuất hiện thêm các biến thể mới. Người dân cần bình tĩnh, không hoang mang nhưng cũng không chủ quan, tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng bệnh theo khuyến cáo của Bộ Y tế để bảo vệ sức khỏe. Việc duy trì các biện pháp phòng, chống dịch trong cộng đồng là cần thiết, đặc biệt tại những nơi đông người, môi trường kín như trường học, cơ sở y tế.

Theo lãnh đạo CDC Hà Nội, sự xuất hiện của các biến thể mới là quy luật tiến hóa tự nhiên của virus. Vì vậy, việc duy trì hệ thống giám sát dịch tễ và nâng cao ý thức phòng bệnh trong cộng đồng tiếp tục giữ vai trò quan trọng, cần thiết. Để chủ động phòng, chống dịch bệnh, ngành Y tế Hà Nội khuyến cáo người dân không nên hoang mang trước thông tin về biến thể mới BA.3.2, nhưng cũng tuyệt đối không chủ quan. Cần tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng bệnh như đeo khẩu trang khi đến cơ sở y tế, nơi đông người hoặc không gian kín; đặc biệt, những người có biểu hiện ho, sốt, viêm đường hô hấp cần chủ động đeo khẩu trang để hạn chế lây nhiễm cho người xung quanh.

Tại cuộc họp nhằm triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn thành phố diễn ra ngày 30.3, Phó Chủ tịch UBND TP Hà Nội Vũ Thu Hà yêu cầu các Sở, ngành, địa phương phải khẩn trương rà soát, xây dựng và hoàn thiện phương án phòng, chống dịch theo hướng chủ động, tiếp cận sớm, bố trí đầy đủ nguồn lực và nhân lực, bảo đảm môi trường sống an toàn và ổn định cho người dân Thủ đô.

Q.HOA

CHIA BUỒN

Cụ **LÂM XUÂN VI**, sinh ngày: 21.11.1941, nguyên Phó Giám đốc Sở NN&PTNT tỉnh Ninh Bình, Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam, Hội Nghệ sĩ sân khấu Việt Nam;

Quê quán: Gia Tân, Gia Viễn, Ninh Bình (nay là: xã Gia Vân, tỉnh Ninh Bình); Trú tại đường Vân Giang, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, là thân phụ đồng chí Lâm Thị Phương Thanh, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thứ trưởng Thường trực Bộ VHTTDL, đã tạ thế vào hồi 8 giờ 03 phút ngày 31.3.2026 (tức ngày 13.2 năm Bính Ngọ). Hưởng thọ 86 tuổi.

Lễ viếng bắt đầu từ 15h00 ngày 31.3.2026 đến 12h00 ngày 1.4.2026 tại Nhà tang lễ tỉnh Ninh Bình, đường Tuệ Tĩnh, phường Hoa Lư (thành phố Ninh Bình), tỉnh Ninh Bình.

Lễ truy điệu và đưa tang lúc 12h30 ngày 1.4.2026 tại Nhà tang lễ tỉnh Ninh Bình. An táng lúc 17h00 cùng ngày tại quê nhà xã Gia Vân, tỉnh Ninh Bình.

Ban Biên tập cùng tập thể cán bộ, phóng viên, nhân viên, người lao động Báo *Văn Hóa* xin chia buồn sâu sắc cùng Thứ trưởng Thường trực Lâm Thị Phương Thanh và gia đình.

VĂN HÓA

VỀ HAI TẤM BIA CỔ BỊ "TRÓI BUỘC": Sở VHTTDL báo cáo, kiến nghị gì với UBND tỉnh Thanh Hóa?

Sở VHTTDL Thanh Hóa vừa có văn bản số 1792/SVHTTDL-DSVH gửi UBND tỉnh này về việc kiểm tra, xử lý thông tin phản ánh trên Báo *Văn Hóa*. Theo văn bản, hiện nay, hai tấm bia nằm trong khu vực khoanh vùng bảo vệ I của di tích, hiện là đất ở của hộ gia đình ông Dương Bá Hùng, thôn Thọ Long, xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa (thửa đất số 767, Tờ bản đồ 10; Đo vẽ năm 2010; diện tích: 944,2 m^2, đã được UBND huyện Triệu Sơn cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất số: BN 512346 ngày 30.6.2014).

Cụ thể, một tấm bia nằm trong khuôn viên sân vườn, cạnh khu vực chăn nuôi của gia đình (hiện không sử dụng do gia đình đã chuyển nơi ở) và một tấm bia được xây nối thành tường rào, giáp đường dân sinh. Căn cứ hồ sơ khoa học, hiện trạng thực tế của di tích và giá trị lịch sử, văn hóa, mỹ thuật của hiện vật thuộc di tích, đề xuất của cơ quan chuyên môn chịu trách nhiệm lập hồ sơ khoa học di tích và các quy định của pháp luật hiện hành, Sở VHTTDL đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo UBND xã Thọ Phú:

Tuyên truyền, vận động gia đình ông Dương Bá Hùng, nơi có hai hiện vật bia đá nói trên thường xuyên dọn dẹp vệ sinh môi trường, cải tạo mặt bằng, không gian khu vực xung quanh hai tấm bia; dịch chuyển hệ thống tường rào phía cổng của gia đình tách khỏi tấm bia đá lớn, thực hiện các biện pháp bảo vệ, bảo quản, giới thiệu nội dung giá trị của hiện vật nói riêng, di tích nói chung, tạo môi trường, không gian cảnh quan cho hiện vật để phát huy giá trị, thuận lợi cho du khách và nhân dân dễ dàng tiếp cận nghiên cứu, học tập, tham quan.

Nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch chung, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương đảm bảo phù hợp với thực tiễn, làm cơ sở thực hiện việc di dời, đền bù, giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư cho hộ gia đình; đồng thời thực hiện việc lập dự án bảo quản, tu bổ, tôn tạo, phát huy giá trị của di tích bảo đảm quy định hiện hành...

Trước đó, *Văn Hóa* có bài *"Hai tấm bia cổ ở Thanh Hóa bị "trói buộc": Phải kêu cứu đến bao giờ?* và *Vô cảm với hai tấm bia cổ* (số 4325, ra ngày 20.3.2026) phản ánh hai hiện vật tấm bia cổ thiếu sự quan tâm bảo vệ, phát huy giá trị trong một thời gian dài.

TRẦN HOÀNG

TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM:

Lá phiếu cử tri phải được tiếp nối bằng chất lượng lập pháp

THU SÂM; ảnh: TR.HUẤN

Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh, cuộc bầu cử đã để lại dấu ấn rất quan trọng, đó là sự hội tụ của ý Đảng, lòng dân và khát vọng phát triển đất nước.

Hội nghị được tổ chức vào chiều qua 31.3, theo hình thức trực tiếp từ điểm cầu Nhà Quốc hội, trực tuyến tới 34 điểm cầu trên cả nước. Tổng Bí thư Tô Lâm dự Hội nghị tại điểm cầu Nhà Quốc hội.



Tổng Bí thư Tô Lâm phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị



Toàn cảnh Hội nghị

Năm thành công

Trong bài phát biểu quan trọng tại Hội nghị, Tổng Bí thư nêu năm thành công và năm bài học kinh nghiệm của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026- 2031. Trong đó, năm thành công của cuộc bầu cử là: Cuộc bầu cử lần này có sự tham gia đông đảo, trách nhiệm và đầy niềm tin của cử tri cả nước. Thành công thứ hai là chất lượng, cơ cấu và tính đại diện của đại biểu tiếp tục được nâng lên. Tỷ lệ đại biểu Quốc hội dự kiến hoạt động chuyên trách đạt 40%, tỷ lệ cao nhất từ trước đến nay. Quốc hội khóa XVI có 150 đại biểu nữ, chiếm 30%; 76 đại biểu là người dân tộc thiểu số chiếm 15,2%; 18 đại biểu ngoài đảng chiếm 3,6%; 33 đại biểu dưới 40 tuổi chiếm 6,6%. Đặc biệt lần đầu tiên trong lịch sử Quốc hội nước ta có đại biểu dân tộc Ơ - Đu.

Thành công thứ ba là công tác chuẩn bị đã được triển khai sớm, bài bản, thống nhất và chặt chẽ từ trung ương tới cơ sở. Trước ngày bầu cử, Hội đồng Bầu cử quốc gia đã ban hành đầy đủ 27 văn bản pháp lý theo luật định, cùng với 14 nghị quyết và văn bản hướng dẫn... Từ công tác hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách cử tri, tổ chức khu vực bỏ phiếu đến kiểm tra, giám sát, tuyên truyền, bảo đảm an ninh trật tự. Thành công thứ tư là bước tiến rõ rệt trong chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ trong tổ chức bầu cử. Các nền tảng công nghệ đã được triển khai đồng bộ giúp thông tin được truyền tải nhanh chóng, chính xác và an toàn. Việc khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng VNeiD trong quản lý cử tri đã góp phần nâng cao hiệu quả, độ chính xác và tính minh bạch của toàn bộ quy trình.

Thành công thứ năm là công tác an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững trong suốt quá trình bầu cử. Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến bầu cử được tiếp nhận, xử lý kịp thời, đúng quy định, số lượng đơn thư thấp hơn nhiều so với các nhiệm kỳ trước, không phát sinh các vụ việc nghiêm trọng hay những tình huống bất thường ảnh hưởng đến kết quả bầu cử...

Năm bài học kinh nghiệm

Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh, từ những kết quả đó, có thể rút ra năm bài học kinh nghiệm rất quan trọng: Trước hết, phải bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất, xuyên suốt, đồng thời phát huy cao độ trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Bài học thứ hai là công tác nhân sự phải được chuẩn bị thật kỹ lưỡng, thật dân chủ, thật đúng pháp luật và thật sự vì lợi ích chung.

Bài học thứ ba là phải lấy người dân làm trung tâm của toàn bộ quá trình bầu cử; tỷ lệ cử tri đi bầu cao nhất từ trước đến nay không phải chỉ nhờ tổ chức tốt, mà còn do cử tri thấy mình được tôn trọng, được thông tin đầy đủ, được tạo điều kiện thuận lợi nhất để thực hiện quyền công dân. Bài học thứ tư là công tác thông tin tuyên truyền phải đi trước một bước, phải đổi mới mạnh mẽ cả về nội dung lẫn phương thức. Bài học thứ năm, bài học lớn nhất, là thành công của một cuộc bầu cử chỉ thật sự trọn vẹn khi được chuyển hóa thành hiệu quả hoạt động của nhiệm kỳ mới. Lá phiếu của cử tri không dừng lại ở ngày bầu cử. Lá phiếu ấy phải được tiếp nối bằng chất lượng lập pháp, bằng hiệu lực giám sát, bằng những quyết sách đúng đắn, kịp thời đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước trong giai đoạn mới.

Cuộc bầu cử đã hội tụ và khát vọng phát triển đất nước

Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh, cuộc bầu cử ngày 15.3 vừa qua đã để lại dấu ấn rất quan trọng, đó là sự hội tụ của ý Đảng, lòng dân và khát vọng phát triển đất nước. Tổng Bí thư lưu ý, từ thành công ấy, chúng ta phải ý thức sâu sắc hơn rằng Quốc hội khóa XVI, HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 phải là một Quốc hội, là những HĐND của sự đổi mới, của hành động, của hiệu quả, gần dân và vì dân.

Mỗi đại biểu trúng cử phải luôn ghi nhớ rằng, phía sau mình là niềm tin, là kỳ vọng, là sự gửi gắm của cử tri. Mỗi quyết định của Quốc hội, HĐND, mỗi cuộc giám sát, mỗi đạo luật, mỗi văn bản pháp luật, mỗi quyết định được ban hành đều phải hướng tới mục tiêu cao nhất là phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Với niềm tin đó, Tổng Bí thư Tô Lâm tin tưởng, những bài học rút ra từ cuộc bầu cử lần này sẽ tiếp tục được kế thừa, phát huy và hoàn thiện hơn nữa trong thời gian tới; đồng thời trở thành nền tảng vững chắc để Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 hoàn thành xuất sắc trọng trách trước Đảng, trước nhân dân và trước lịch sử.

Hội nghị cũng đã nghe các ý kiến tham luận về "Ứng dụng chuyển đổi số trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, những điểm tích cực, hạn chế, vướng mắc và đề xuất giải pháp khắc phục"; "Kinh nghiệm công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện quy định pháp luật về bầu cử liên quan đến dự kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ người ứng cử đại biểu HĐND; Việc triển khai thực hiện công tác hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu HĐND các cấp"; "Đánh giá quá trình triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thông tin tuyên truyền, vận động bầu cử, những điểm tích cực, các hạn chế, vướng mắc và đề xuất giải pháp khắc phục".

Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn ghi nhận, các ý kiến phát biểu tại Hội nghị đã thể hiện tâm huyết, trách nhiệm, thẳng thắn; chỉ rõ những kết quả đã đạt được, những hạn chế, khó khăn, vướng mắc; đồng thời có nhiều đề xuất thiết thực. Hội nghị cũng thống nhất cao với những bài học kinh nghiệm. "Qua đây, chúng ta thấm thía lời phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm, đó là ở những thời điểm khó khăn, thời gian gấp rút, nhiều việc hệ trọng, là dịp để khẳng định năng lực lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị… là cơ hội thử thách đối với lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể, các ngành, các cấp, chỉ qua công việc mới thể hiện năng lực lãnh đạo, chỉ huy; thể hiện sức bền, khả năng chịu áp lực, cường độ công việc lớn", Chủ tịch Quốc hội nêu rõ.

Chủ tịch Quốc hội đề nghị ngay sau Hội nghị, các cấp, các ngành khẩn trương hoàn thành các công việc còn lại sau bầu cử. Hội đồng bầu cử quốc gia sẽ có Báo cáo tổng kết bầu cử và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội khóa XVI để báo cáo tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI sắp tới. ■

Tiến hành phá dỡ loạt công trình, tạo mặt bằng xây quảng trường phía Đông hồ Hoàn Kiếm

Hôm qua 31.3, lực lượng chức năng tiến hành phá dỡ các hạng mục của Tổng Công ty Truyền tải điện quốc gia, tạo mặt bằng sạch để xây dựng quảng trường, công viên phía Đông hồ Gươm, thuộc phường Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Ông Đặng Hoàng Hiếu, đại diện Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Hoàn Kiếm, cho biết đơn vị thi công đã chia ca để đẩy nhanh giải phóng mặt bằng. Đến nay, 17 tổ chức và 42/43 hộ đã bàn giao mặt bằng; chỉ còn khách sạn 9 tầng đang di chuyển đồ đạc để bàn giao. Lực lượng chức năng chuẩn bị phá dỡ khách sạn Điện lực và các khu vực xung quanh. Với khách sạn 9 tầng, sắp tới chủ khách sạn sẽ bàn giao mặt bằng và lực lượng chức năng sẽ tiến hành phá dỡ.

"Chúng tôi dự kiến hoàn thành giải phóng mặt bằng toàn bộ khu vực quảng trường phía Đông trong tháng 4", ông Hiếu nói. Dự án đầu tư xây dựng quảng trường, công viên phía Đông hồ Hoàn Kiếm có quy mô hơn 2,1 ha, tổng mức đầu tư dự án là hơn 2.840 tỉ đồng. Đại diện UBND phường Hoàn Kiếm cam kết tập trung tối đa nhân lực, vật lực và các nguồn lực cần thiết, đồng thời tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án và sớm đưa dự án về đích theo đúng kế hoạch đề ra.

Dự án xây dựng quảng trường, công viên phía Đông hồ Hoàn Kiếm tách thành hai phân kỳ. Phân kỳ một gồm bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các chủ sử dụng nhà, đất. Cơ quan chức năng sẽ hoạch định, tổ chức, bố trí không gian quảng trường gồm san nền, lát đá, cây xanh, thảm cỏ, bãi đỗ xe… theo phương án thiết kế được duyệt. Cơ quan chức năng cũng sẽ chỉnh trang, cải tạo một số tòa nhà giữ lại và di chuyển các công trình ngầm, nổi và một số hạng mục liên quan khác.

Phân kỳ hai sẽ thực hiện bằng dự án riêng theo phương án quy hoạch, kiến trúc được cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt phù hợp quy định, với định hướng của quy hoạch được duyệt.

B.N

Từ Hội nghị...

(Tiếp theo trang 1)

Niềm tin của nhân dân, năng lực tổ chức của hệ thống chính trị, bước tiến của chuyển đổi số, chất lượng ngày càng cao của cơ quan dân cử và yêu cầu tiếp tục hoàn thiện thể chế để đáp ứng đòi hỏi phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

Hội nghị tổng kết công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 được tổ chức, điều động lại không chỉ là niềm vui của một cuộc bầu cử thành công, mà còn là cảm nhận rất rõ về một dấu mốc chính trị đặc biệt của đất nước. Cuộc bầu cử lần này diễn ra ngay sau thành công của Đại hội XIV của Đảng, trong bối cảnh đất nước đang bước vào một giai đoạn phát triển mới với khát vọng lớn hơn, yêu cầu cao hơn và đòi hỏi đổi mới mạnh mẽ hơn. Chính vì vậy, nhìn lại cuộc bầu cử không chỉ là tổng kết một nhiệm vụ đã hoàn thành, mà còn là dịp để đọc ra những chuyển động sâu hơn của đời sống chính trị, của thể chế và của lòng dân trong thời điểm mở đầu cho một chặng đường mới.

Điều đầu tiên nổi lên rất rõ từ Hội nghị này là niềm tin chính trị của nhân dân tiếp tục được khẳng định một cách mạnh mẽ. Con số hơn 76 triệu cử tri tham gia bỏ phiếu, đạt tỷ lệ 99,70%, không chỉ là một kết quả tổ chức đáng ghi nhận. Đó là một chỉ dấu chính trị quan trọng. Bởi phía sau mỗi lá phiếu là một sự lựa chọn, phía sau mỗi lựa chọn là một niềm tin, và phía sau niềm tin ấy là cả một quá trình tích lũy từ sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, sự vận hành của bộ máy và sự gắn bó giữa chính quyền với nhân dân. Trong phát biểu tại Hội nghị, Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhấn mạnh một nhận định rất sâu sắc: "Những con số ấy không chỉ phản ánh hiệu quả tổ chức, mà sâu xa hơn là phản ánh niềm tin chính trị, ý thức công dân và tinh thần làm chủ của nhân dân đối với Nhà nước và chế độ ta".

Câu nói ấy, nếu đọc kỹ, không chỉ là lời đánh giá về kết quả bầu cử. Nó còn là sự khẳng định một chân lý chính trị rất căn bản: Mọi thể chế chỉ thực sự bền vững khi được chống đỡ bằng lòng dân. Có thể có những quy trình rất chặt chẽ, có thể có những thiết chế rất đầy đủ, nhưng nếu người dân không tin, không tham gia với tinh thần trách nhiệm, thì thành công khó có thể trọn vẹn. Ngược lại, khi người dân tham gia đông đủ, tự giác, trách nhiệm, thì đó là minh chứng sống động cho sức mạnh của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, nơi quyền làm chủ của nhân dân được thể hiện không chỉ trong khẩu hiệu mà bằng hành động cụ thể. Cuộc bầu cử lần này cho thấy người dân không đứng ngoài tiến trình chính trị của đất nước. Họ đi bầu không chỉ để thực hiện quyền công dân, mà còn để gửi gắm niềm tin và kỳ vọng của mình vào bộ máy đại diện trong nhiệm kỳ mới.

Từ đó, có thể thấy thông điệp thứ hai mà Hội nghị làm nổi bật chính là năng lực tổ chức và điều hành của cả hệ thống chính trị trong bối cảnh mới. Cuộc bầu cử năm nay có quy mô lớn nhất từ trước đến nay, lại diễn ra trong điều kiện đặc biệt: Tổ chức sớm hơn thông lệ, triển khai trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp sau sắp xếp đơn vị hành chính, trên phạm vi rộng, dân số lớn, điều kiện quản lý có nhiều biến động. Trong hoàn cảnh ấy, việc toàn bộ quá trình từ hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách cử tri, chuẩn bị khu vực bỏ phiếu, bảo đảm an ninh, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát… đều được triển khai bài bản, đồng bộ, đúng tiến độ và đúng pháp luật cho thấy năng lực vận hành rất đáng ghi nhận của bộ máy.

Ở đây, điều quan trọng không chỉ là "làm đúng quy trình", mà là khả năng phối hợp nhịp nhàng giữa các mắt xích trong toàn hệ thống. Báo cáo tổng kết cho thấy từ Trung ương đến địa phương đã có sự chuẩn bị rất sớm, rất kỹ, rất quyết liệt. Sự thành công ấy không đến từ ngẫu nhiên, mà đến từ một nguyên tắc có tính quyết định: Sự lãnh đạo tập trung, thống nhất, xuyên suốt, đi cùng với tinh thần chủ động, sáng tạo và trách nhiệm cao của cả hệ thống chính trị. Tổng Bí thư Tô Lâm đã đúc kết điều này rất rõ: "Điều đó một lần nữa khẳng định rằng, để công tác bầu cử thành công, yếu tố có ý nghĩa quyết định là sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất từ Trung ương đến cơ sở, gắn với tinh thần chủ động, sáng tạo và trách nhiệm cao của cả hệ thống chính trị".

Thực ra, đây không chỉ là bài học của công tác bầu cử. Nó còn là một bài học lớn cho toàn bộ tiến trình phát triển đất nước trong giai đoạn hiện nay. Khi chúng ta bước vào một thời kỳ mới với rất nhiều nhiệm vụ nặng nề: Hoàn thiện thể chế, sắp xếp bộ máy, đẩy mạnh chuyển đổi số, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, phát triển nhanh nhưng phải bền vững, thì điều quyết định không chỉ là chủ trương đúng, mà là khả năng tổ chức thực hiện. Một nghị quyết đúng nhưng tổ chức kém thì hiệu quả sẽ thấp. Một chủ trương lớn nhưng triển khai không đồng bộ thì dễ bị phân tán. Bởi vậy, từ thành công của công tác bầu cử, có thể nhìn ra một yêu cầu rộng hơn đối với cả bộ máy: Phải tiếp tục nâng cao năng lực thực thi, giữ vững kỷ cương, tăng cường phối hợp và biến những quyết sách lớn thành kết quả cụ thể trong đời sống.

Thông điệp thứ ba mà Hội nghị tổng kết gợi mở rất rõ là chuyển đổi số đang từng bước trở thành một trụ cột trong quản trị quốc gia hiện đại. Cuộc bầu cử lần này ghi dấu ấn đậm nét của việc ứng dụng công nghệ trong nhiều khâu: Khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, tích hợp nền tảng VNeID, triển khai phần mềm quản lý thông tin bầu cử tới gần như toàn bộ đơn vị cấp xã, vận hành cổng thông tin và chuyên trang bầu cử, cho phép nộp hồ sơ ứng cử trực tuyến, cập nhật dữ liệu theo thời gian thực. Đây không còn là những điểm mới mang tính thử nghiệm, mà đã là biểu hiện của một phương thức quản trị mới, nơi dữ liệu, kết nối và công nghệ trở thành công cụ nâng cao tính chính xác, minh bạch và hiệu quả của bộ máy.

Trong nhiều năm, chúng ta vẫn nói nhiều về chính phủ số, chính quyền số, xã hội số. Nhưng một cuộc bầu cử với quy mô lớn như thế này mới chính là bài kiểm tra rất thực tế cho năng lực ứng dụng công nghệ vào quản trị. Khi danh sách cử tri được rà soát chính xác hơn nhờ dữ liệu dân cư, khi thông tin được truyền tải nhanh hơn nhờ nền tảng số, khi tình hình cử tri đi bỏ phiếu được theo dõi trực tuyến theo thời gian thực, thì điều đó không chỉ giúp công tác bầu cử hiệu quả hơn, mà còn mở ra một niềm tin mới vào khả năng hiện đại hóa quản trị công ở nước ta. Sâu xa hơn, nó cho thấy dân chủ trong thời đại số không chỉ là việc bảo đảm quyền chính trị của công dân, mà còn là làm sao để người dân được tiếp cận thông tin chính xác hơn, được phục vụ thuận lợi hơn và được thụ hưởng một nền quản trị minh bạch hơn.

Thông điệp thứ tư là chất lượng của bộ máy dân cử đang từng bước được nâng lên theo hướng ngày càng thực chất hơn. Cuộc bầu cử lần này đã bầu đủ 500 đại biểu Quốc hội khóa XVI; tỷ lệ đại biểu chuyên trách đạt 40%, cao nhất từ trước đến nay; tỷ lệ đại biểu nữ giữ ở mức 30%; đại biểu là người dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ đáng kể; lần đầu tiên có đại diện dân tộc Ơ Đu trong Quốc hội. Những con số ấy cho thấy cơ cấu đại biểu đang được hoàn thiện không chỉ theo hướng hợp lý hơn về thành phần, mà còn theo hướng nâng cao năng lực và tính đại diện của cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất.

Đây là một bước tiến rất có ý nghĩa trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Bởi trong một xã hội phát triển ngày càng năng động, các vấn đề đặt ra với Quốc hội và HĐND các cấp cũng ngày càng phức tạp hơn. Lập pháp không còn chỉ là ban hành luật theo nhu cầu trước mắt; giám sát không chỉ dừng ở việc phát hiện hạn chế; quyết định những vấn đề quan trọng không chỉ là biểu quyết, mà đòi hỏi tầm nhìn, bản lĩnh, kiến thức và khả năng kết nối với thực tiễn đời sống. Vì vậy, nâng cao chất lượng đại biểu cũng chính là nâng cao chất lượng của nền dân chủ, nâng cao chất lượng của bộ máy nhà nước, và sâu xa hơn là nâng cao năng lực phát triển của quốc gia trong bối cảnh mới.

Nhưng có lẽ, thông điệp lớn nhất được nhấn mạnh tại Hội nghị là cuộc bầu cử chỉ thật sự trọn vẹn khi được tiếp nối bằng chất lượng hoạt động của nhiệm kỳ mới. Tổng Bí thư Tô Lâm đã nói một câu rất đáng suy ngẫm: "Lá phiếu của cử tri không dừng lại ở ngày bầu cử; lá phiếu ấy phải được tiếp nối bằng chất lượng lập pháp, bằng hiệu lực giám sát, bằng những quyết sách đúng đắn, kịp thời, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới". Đây không chỉ là một lời nhắn gửi với các đại biểu vừa trúng cử. Đó còn là một yêu cầu chính trị đối với toàn bộ bộ máy dân cử trong nhiệm kỳ mới.

Bởi lá phiếu chỉ là điểm khởi đầu của một mối quan hệ chính trị rất thiêng liêng giữa cử tri và người đại diện. Sau ngày bầu cử, điều cử tri chờ đợi không chỉ là danh sách trúng cử được công bố, mà là những chuyển động cụ thể trong hoạt động nghị trường, trong chất lượng chính sách, trong hiệu quả giám sát, trong những quyết định tác động trực tiếp đến đời sống. Mỗi đạo luật được thông qua, mỗi nghị quyết được ban hành, mỗi cuộc giám sát được tiến hành, suy cho cùng, đều phải trả lời câu hỏi: Có xứng đáng với niềm tin mà cử tri đã gửi gắm hay không? Chính ở đây, thành công của bầu cử phải được chuyển hóa thành hiệu quả của nhiệm kỳ mới. Và đó mới là thước đo cuối cùng của một nền dân chủ trưởng thành.

Nhìn rộng hơn, Hội nghị tổng kết công tác bầu cử cũng gửi đi một thông điệp quan trọng về yêu cầu tiếp tục hoàn thiện thể chế. Báo cáo tổng kết tại Hội nghị không chỉ nêu thành tích, mà còn thẳng thắn đặt ra những kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, hoàn thiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương, điều chỉnh các quy định về danh sách cử tri, hiệp thương, phân bổ đại biểu, bỏ phiếu, kiểm phiếu, khiếu nại, tố cáo, tiếp xúc cử tri và giám sát sau bầu cử. Điều đó cho thấy một tinh thần rất đúng đắn: Mọi thành công thực tiễn cần được nâng lên thành bài học thể chế. Chỉ khi làm được như vậy, chúng ta mới không dừng lại ở việc tổ chức tốt một cuộc bầu cử, mà còn xây dựng được một cơ chế bầu cử ngày càng hiện đại hơn, dân chủ hơn, minh bạch hơn và phù hợp hơn với điều kiện phát triển mới của đất nước.

Nhìn từ Hội nghị, có thể nói cuộc bầu cử Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 không chỉ khép lại bằng những con số đẹp. Nó mở ra một chân trời trách nhiệm mới. Ẩn sau những kết quả tích cực là những đòi hỏi lớn hơn đối với Quốc hội, đối với HĐND, đối với từng đại biểu và đối với cả hệ thống chính trị. Đó là phải tiếp tục xứng đáng với niềm tin của nhân dân, phải tiếp tục đổi mới để phục vụ nhân dân tốt hơn, phải tiếp tục hoàn thiện thể chế để phát triển đất nước nhanh hơn, bền vững hơn, hiệu quả hơn... ■

B.H.S

Không còn cảnh "tả tơi như chơi hội"?

Bài cuối: QUẢN LÝ LỄ HỘI CẦN MỘT TẦM NHÌN DÀI HẠN

● **ĐINH AN (thực hiện)**

Những chuyển biến trong công tác quản lý, tổ chức đang đặt ra yêu cầu mới khi lễ hội không còn được nhìn nhận như một hoạt động cần kiểm soát, mà trở thành một không gian văn hóa cần được điều tiết và kiến tạo giá trị.



Lễ hội khai ấn đền Trần (Ninh Bình) năm 2026 diễn ra an toàn, văn minh — Ảnh: TR.HUẤN

Phóng viên *Văn Hóa* đã có cuộc trao đổi với bà Vi Thanh Hoài, Phó Cục trưởng Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện (Bộ VHTTDL) để làm rõ hơn những chuyển dịch này. Bà Hoài cho biết: Mùa lễ hội năm nay phản ánh một chuyển dịch khá rõ trong tư duy quản lý. Nếu trước đây trọng tâm chủ yếu là bảo đảm trật tự, an toàn và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức, thì hiện nay nhiều địa phương đã bắt đầu tiếp cận lễ hội như một không gian văn hóa có cấu trúc, có định hướng và cần được tổ chức một cách chủ động.

Điểm đáng chú ý là sự chuyển biến này nằm ở cách nhìn nhận vai trò của lễ hội trong đời sống đương đại. Khi lễ hội được đặt trong mối quan hệ với phát triển văn hóa, du lịch và kinh tế địa phương, nó không còn là một hoạt động mang tính thời điểm, mà trở thành một cấu phần trong chiến lược phát triển dài hạn.

Để bộ tiêu chí thực sự đi vào đời sống, không mang tính hình thức

● **Phóng viên:** *Năm 2026 là năm đầu tiên triển khai mạnh mẽ phân cấp quản lý lễ hội. Theo bà, hiệu quả của chủ trương này thể hiện rõ nhất ở đâu?*

- Bà Vi Thanh Hoài: Phân cấp trong quản lý lễ hội đã tạo ra một chuyển động rõ rệt ở địa phương, đặc biệt là cấp cơ sở, nơi trực tiếp tổ chức và vận hành các hoạt động lễ hội. Khi được trao quyền chủ động, nhiều địa phương đã linh hoạt hơn trong việc xây dựng kế hoạch, điều chỉnh phương án tổ chức theo điều kiện thực tế, cũng như xử lý kịp thời các tình huống phát sinh. Điều này giúp công tác quản lý trở nên sát thực tiễn hơn, giảm độ trễ trong điều hành và nâng cao hiệu quả tổ chức.

Tuy nhiên, phân cấp cũng đồng thời bộc lộ rõ hơn những khác biệt về năng lực giữa các địa phương. Ở những nơi có sự chuẩn bị tốt, có đội ngũ kinh nghiệm và tư duy quản trị, lễ hội được tổ chức bài bản, có kiểm soát. Ngược lại, ở một số địa bàn, việc vận hành vẫn mang tính ứng phó, thiếu tính hệ thống, dẫn đến hiệu quả chưa đồng đều. Hiện nay, phân cấp mới chỉ là bước khởi đầu, tạo điều kiện để địa phương phát huy vai trò. Để quá trình này thực sự phát huy hiệu quả, cần tiếp tục hoàn thiện một hệ thống hỗ trợ đồng bộ, bao gồm hướng dẫn chuyên môn, tiêu chuẩn hóa quy trình, tăng cường giám sát và nâng cao năng lực cho đội ngũ thực thi.

Khi những yếu tố này được thiết lập một cách đầy đủ, phân cấp sẽ không chỉ dừng lại ở việc trao quyền, mà trở thành cơ chế giúp nâng cao chất lượng quản trị trên phạm vi toàn quốc, đảm bảo sự thống nhất trong khi vẫn phát huy được tính chủ động, sáng tạo của từng địa phương.

● *"Bộ tiêu chí về môi trường văn hóa trong lễ hội truyền thống" được kỳ vọng là công cụ chuẩn hóa. Theo bà, bộ tiêu chí này đang phát huy hiệu quả đến đâu?*

- "Bộ tiêu chí về môi trường văn hóa trong lễ hội truyền thống" được xây dựng với mục tiêu thiết lập một khung chuẩn chung, tạo cơ sở để các địa phương tổ chức lễ hội theo hướng văn minh, lành mạnh và phù hợp với yêu cầu của đời sống hiện nay. Đây không chỉ là công cụ hướng dẫn, mà còn là một hệ quy chiếu để đánh giá chất lượng tổ chức lễ hội và năng lực điều hành của từng địa phương.

Một số địa phương đã chủ động sử dụng bộ tiêu chí như căn cứ để rà soát lại toàn bộ quy trình tổ chức lễ hội, từ bố trí không gian, kiểm soát dịch vụ đến điều chỉnh hành vi văn hóa trong lễ hội. Khi được vận dụng đúng cách, bộ tiêu chí có thể trở thành công cụ nâng cấp toàn diện chất lượng tổ chức. Vì vậy, vấn đề đặt ra hiện nay là nâng cao năng lực vận hành hệ thống, để bộ tiêu chí thực sự đi vào đời sống và phát huy vai trò như một công cụ quản trị, chứ không chỉ là một khung tham chiếu mang tính hình thức.

● *Trong bối cảnh lễ hội ngày càng gắn với du lịch, đâu là giới hạn cần được kiểm soát để tránh thương mại hóa?*

- Việc gắn kết lễ hội với phát triển du lịch là xu hướng tất yếu trong bối cảnh hiện nay, khi nhu cầu trải nghiệm văn hóa ngày càng gia tăng và các địa phương đều tìm cách khai thác giá trị di sản để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Nếu được định hướng đúng, lễ hội có thể trở thành một nguồn lực quan trọng, vừa góp phần quảng bá hình ảnh, vừa tạo sinh kế cho cộng đồng.

Tuy nhiên, trong quá trình khai thác, cần xác định rõ những giới hạn mang tính nguyên tắc. Lễ hội trước hết là không gian văn hóa, gắn với tín ngưỡng và đời sống tinh thần của cộng đồng, vì vậy mọi hoạt động dịch vụ phải đặt trong khuôn khổ tôn trọng và làm nổi bật giá trị đó. Khi yếu tố kinh doanh lấn át, hoặc can thiệp làm thay đổi nghi lễ, làm biến dạng không gian di tích, thì không chỉ ảnh hưởng đến bản sắc văn hóa, mà còn làm suy giảm chính sức hấp dẫn của lễ hội về lâu dài. Từ góc độ quản lý, cần thiết lập một hệ thống nguyên tắc để điều tiết mối quan hệ giữa bảo tồn và khai thác. Những nguyên tắc này cần được cụ thể hóa thành quy định, quy trình và cơ chế giám sát đủ mạnh, để các hoạt động dịch vụ được tổ chức minh bạch, đúng chuẩn mực và phù hợp với đặc thù từng lễ hội.

Khi đạt được sự cân bằng này, lễ hội có thể phát huy đồng thời hai giá trị: Vừa là không gian văn hóa mang tính bản sắc, vừa là sản phẩm du lịch có sức hút. Và chính sự hài hòa đó sẽ quyết định tính bền vững của lễ hội trong bối cảnh phát triển hiện nay.

Cộng đồng phải tham gia sâu hơn vào tổ chức và giám sát lễ hội

● *Vai trò của cộng đồng trong quản lý và tổ chức lễ hội hiện nay đang được nhìn nhận như thế nào?*

- Cộng đồng là chủ thể của lễ hội, nhưng trong thực tế, vai trò này chưa phải lúc nào cũng được phát huy đầy đủ. Ở nhiều nơi, người dân vẫn chủ yếu tham gia ở mức thực hành nghi lễ hoặc cung cấp dịch vụ, trong khi vai trò tham gia quản lý còn hạn chế. Cần hướng tới việc cộng đồng tham gia sâu hơn vào quá trình tổ chức và giám sát lễ hội. Khi người dân có trách nhiệm và quyền tham gia rõ ràng, việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa sẽ bền vững hơn, đồng thời tạo sự đồng thuận xã hội trong quá trình quản lý.

● *Thực tế cho thấy, nhiều "điểm nóng" lễ hội đã có chuyển biến. Theo bà, yếu tố quyết định nằm ở đâu?*

- Yếu tố quan trọng nhất là sự thay đổi trong cách tiếp cận quản lý. Khi lễ hội được nhìn nhận như một hệ thống cần vận hành, thay vì một sự kiện cần kiểm soát, thì các giải pháp cũng sẽ mang tính tổng thể hơn. Những chuyển biến tích cực ở một số địa phương cho thấy, khi có quyết tâm và cách làm phù hợp, những vấn đề tồn tại lâu năm hoàn toàn có thể được xử lý. Điều này cũng khẳng định rằng năng lực quản trị có thể được nâng cao thông qua thực tiễn.

● *Theo bà, công nghệ sẽ đóng vai trò như thế nào trong quản lý lễ hội thời gian tới?*

- Công nghệ là một công cụ quan trọng để nâng cao hiệu quả quản lý, đặc biệt trong việc giám sát, điều tiết dòng người và tiếp nhận phản hồi của du khách. Tuy nhiên, công nghệ chỉ phát huy hiệu quả khi được tích hợp vào quy trình quản lý một cách hợp lý. Điều quan trọng là phải xác định rõ mục tiêu sử dụng công nghệ, tránh chạy theo hình thức. Khi được ứng dụng đúng cách, công nghệ sẽ góp phần nâng cao tính minh bạch, giảm áp lực quản lý và cải thiện trải nghiệm của người tham gia lễ hội.

● *Xin cảm ơn bà!* ■



● Từ thực tiễn hiện nay, bà có khuyến nghị gì đối với địa phương và định hướng chính sách trong thời gian tới?

- Bà Vi Thanh Hoài: Trong thời gian tới, các địa phương cần tập trung rà soát lại toàn bộ quy trình tổ chức lễ hội, gắn với bộ tiêu chí và điều kiện thực tiễn, nhằm nâng cao chất lượng quản lý. Về chính sách, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế theo hướng vừa bảo đảm tính thống nhất, vừa tạo điều kiện để địa phương phát huy tính chủ động và sáng tạo. Đồng thời, cần tăng cường công tác đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ trực tiếp tham gia quản lý lễ hội. Quan trọng hơn, quản lý lễ hội cần được đặt trong một tầm nhìn dài hạn, gắn với bảo tồn di sản và phát triển bền vững. Khi đó, lễ hội sẽ không chỉ được tổ chức tốt hơn, mà còn trở thành nguồn lực văn hóa có giá trị lâu dài.

NĂM DU LỊCH QUỐC GIA - GIA LAI 2026:

Cơ hội để định vị du lịch trong kỷ nguyên mới

Bài, ảnh: PHAN HIẾU - NGỌC HÒA

Sau sáp nhập, nhiều địa phương có không gian phát triển mới và du lịch được hưởng lợi từ tác động này. Thông điệp "Đại ngàn chạm biển xanh" của Năm Du lịch Quốc gia - Gia Lai 2026 đang lan tỏa, qua đó góp phần cho các địa phương đẩy mạnh kết nối tour tuyến và dần định vị du lịch trong kỷ nguyên mới.

Khẳng định sức hấp dẫn của điểm đến

Trong bối cảnh đó, ngành Du lịch đứng trước yêu cầu cấp thiết phải tái cấu trúc không gian phát triển, tái định vị hình ảnh điểm đến và tổ chức lại hệ thống sản phẩm, vẽ lại bản đồ du lịch không chỉ trên bản đồ hành chính, mà quan trọng hơn là trên bản đồ thị trường, bản đồ trải nghiệm và bản đồ giá trị.

Thứ trưởng Bộ VHTTDL Hồ An Phong cho biết: "Trong thời gian qua, nhất là sau đại dịch Covid-19, nhờ sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, cộng đồng doanh nghiệp chung tay góp sức, du lịch Việt Nam đã có sự bứt phá rất mạnh mẽ, là một trong những lĩnh vực đạt được sự tăng trưởng tốt, được Chính phủ đánh giá là một điểm sáng của kinh tế xã hội đất nước. Trong năm 2025 toàn ngành đã thu hút được 21,2 triệu lượt khách quốc tế, tăng 20,4%, phục vụ 137 triệu lượt khách du lịch nội địa, tổng thu từ du lịch vượt mốc 1 triệu tỉ đồng, tương đương khoảng 40 tỉ USD".

Theo Thứ trưởng Hồ An Phong, kết quả đạt được trong bối cảnh du lịch thế giới mới chỉ phục hồi khoảng 90% so với trước Covid-19 và du lịch toàn cầu mới tăng trưởng khoảng 6%. Việt Nam là một trong các quốc gia có sự tăng trưởng cao hàng đầu thế giới, một thành tích đáng tự hào, đồng thời lần đầu tiên du lịch Việt Nam vượt mốc 20 triệu lượt khách quốc tế trong một năm, sau 65 năm hình thành và phát triển, qua đó khẳng định sức hấp dẫn của điểm đến cũng như các sản phẩm, dịch vụ du lịch trong nước.

Tuy nhiên Thứ trưởng Hồ An Phong nhìn nhận, trong bối cảnh kinh tế thế giới suy thoái, xung đột khu vực gia tăng, chi phí, giá cả tăng vọt đòi hỏi ngành Du lịch cần có điều chỉnh về mặt chiến lược, từ cơ chế, sản phẩm, đến quảng bá xúc tiến. Trong bối cảnh đó, Việt Nam cần tiếp tục khẳng định là một điểm đến an toàn, thân thiện hấp dẫn, đồng thời xác định những sản phẩm chủ lực như du lịch sinh thái, sức khỏe, ẩm thực, điều chỉnh lại các thị trường mục tiêu như du lịch nội địa, khai thác các thị trường gần như Đông Bắc Á, ASEAN, Ấn Độ...



Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên của tỉnh Gia Lai tạo ra một sản phẩm độc đáo nơi đại ngàn

Định vị lại thương hiệu du lịch

Hiện thực hóa thông điệp "Đại ngàn chạm biển xanh" trong Năm Du lịch Quốc gia - Gia Lai 2026, các nhà quản lý, các chuyên gia, nhà khoa học và cộng đồng doanh nghiệp đã đưa ra nhiều ý kiến, hiến kế để cho cực tăng trưởng Tây Nguyên - duyên hải Nam Trung Bộ phát triển, trong đó có tỉnh Gia Lai.

Chia sẻ câu chuyện định vị du lịch để Gia Lai bứt phá phát triển, bà Nguyễn Thị Hoa Mai, Phó Cục trưởng Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam cho biết: "Việc định vị đúng du lịch Gia Lai là vấn đề mang tính chiến lược, quyết định hướng đi, cách đầu tư xây dựng sản phẩm và truyền thông. Định vị thương hiệu không chỉ là câu chuyện của một địa phương mà còn gắn liền với hình ảnh quốc gia, bởi mỗi địa phương tạo nên một mảnh ghép trong tổng thể thương hiệu du lịch Việt Nam. Do vậy, nguyên tắc định vị phải dựa trên các yếu tố cốt lõi, sự khác biệt độc đáo và lợi thế sẵn có của địa phương, chứ không thể chỉ dựa vào mong muốn chủ quan.

Theo bà Nguyễn Thị Hoa Mai, với Gia Lai, cần xác định rõ đâu là giá trị đặc trưng để tạo nên một điểm đến khác biệt. Gia Lai có những nét văn hóa đặc trưng đó là văn hóa các dân tộc bản địa như Ba Na, văn hóa võ Tây Sơn, cùng với vị trí địa lý thuận lợi để trở thành trung tâm trung chuyển, kết nối Tây Nguyên với duyên hải miền Trung. Những yếu tố này nếu được kết hợp sẽ tạo nên hành trình trải nghiệm sâu sắc, giàu cảm xúc cho du khách.

"Định vị không chỉ dừng lại ở việc mô tả những gì sẵn có, mà phải tạo ra một câu chuyện thương hiệu rõ ràng, khác biệt, khiến du khách nhớ đến Gia Lai bằng một hình ảnh đặc trưng. Giống như khi nhắc đến Paris (Pháp) là lãng mạn, Singapore là xanh và kỷ luật, Hà Nội là di sản và hào hoa, thì Gia Lai cũng cần một "tính từ đặc trưng" để khắc sâu trong tâm trí du khách", bà Mai gợi ý.

Phó GS.TS Trần Đình Thiên, nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam nhấn mạnh, du lịch cần được coi là một ngành kinh tế đặc thù, có vị trí chiến lược trong tổng thể phát triển quốc gia, chứ không chỉ đơn thuần là một ngành dịch vụ. Việc định vị đúng vai trò của du lịch sẽ giúp khai thác hiệu quả các tiềm năng, biến lợi thế tự nhiên và văn hóa thành động lực tăng trưởng thật sự. Tiềm năng chỉ thực sự có giá trị khi được biến thành lợi thế cạnh tranh. Đặc biệt, muốn du lịch Gia Lai bứt phá, cần tạo môi trường đầu tư minh bạch, thuận lợi, đồng thời có sự đồng hành chặt chẽ giữa chính quyền và doanh nghiệp. Chính quyền phải thật sự là "người bạn đồng hành" của doanh nghiệp, từ khâu khảo sát, triển khai cho đến kết quả cuối cùng.

Còn TS Trần Du Lịch, nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế TP.HCM khẳng định: "Sự kết nối giữa đại ngàn và biển xanh sẽ tạo nên lợi thế sản phẩm du lịch hiếm có, kết hợp hài hòa giữa thiên nhiên, sinh thái với kho tàng di sản văn hóa phong phú. Nổi bật là không gian văn hóa cồng chiêng, nghệ thuật bài chòi, vùng đất võ - trời văn cùng hào khí Quang Trung, Tây Sơn Thượng Đạo, Tây Sơn Hạ Đạo… Khi các giá trị này được hội tụ và phát huy hiệu quả sẽ trở thành động lực để du lịch Gia Lai bứt phá". ■

Ngành Du lịch quyết tâm chuyển đổi số

Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam vừa ban hành Kế hoạch tổ chức tập huấn, đào tạo và triển khai chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch năm 2026. Thông qua các chương trình tập huấn sẽ tạo bước chuyển biến nâng cao nhận thức và tăng cường năng lực cho cán bộ của cơ quan quản lý du lịch ở địa phương, cộng đồng doanh nghiệp về chuyển đổi số trong hoạt động du lịch, ứng dụng công nghệ phát triển du lịch thông minh; hỗ trợ nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch, tạo môi trường kết nối liên thông hệ thống thông tin quản lý du lịch của các địa phương, doanh nghiệp đồng bộ với Trung ương.

Theo đó, Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam sẽ triển khai chương trình tập huấn, đào tạo chuyển đổi số với đơn vị đầu mối là Trung tâm Thông tin du lịch. Tại các chương trình tập huấn, các địa phương, doanh nghiệp sẽ được giới thiệu tổng quan về chuyển đổi số ngành Du lịch; hệ sinh thái nền tảng số dùng chung; hướng dẫn sử dụng các ứng dụng, hệ thống phục vụ quản lý và kinh doanh du lịch; bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu và tuân thủ quy định pháp luật trong quá trình triển khai chuyển đổi số; trao đổi kinh nghiệm, thảo luận các khó khăn, vướng mắc và giải pháp tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn từng địa phương, đơn vị.

MINH LÝ

Mở rộng trải nghiệm dịp Lễ hội Đền Hùng

Theo thông tin từ UBND tỉnh Phú Thọ, các hoạt động chính của Giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng và Tuần Văn hóa - Du lịch Đất Tổ năm Bính Ngọ 2026 sẽ diễn ra từ 17 - 26.4 (tức 1-10.3 âm lịch) tại Khu di tích lịch sử Đền Hùng và nhiều địa phương trong tỉnh.

Với cấu trúc gồm phần lễ trang nghiêm và phần hội phong phú, sự kiện không chỉ đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng mà còn mở rộng thành chuỗi trải nghiệm du lịch đa dạng, phù hợp nhiều nhóm khách. Theo đó, không gian tâm linh là điểm tựa hành trình. Lễ dâng hương tưởng niệm các Vua Hùng, Lễ Giỗ Tổ ngày 10.3 âm lịch, cùng các nghi thức rước kiệu, tưởng niệm Lạc Long Quân - Âu Cơ tiếp tục là trục chính thu hút dòng khách hành hương. Năm 2026, du khách sẽ có cơ hội tiếp cận sâu hơn với văn hóa Đất Tổ thông qua hàng loạt hoạt động: Trình diễn hát Xoan làng cổ - di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại; Biểu diễn múa rối nước, trò diễn dân gian; Hội thi gói bánh chưng, giã bánh giầy; Trưng bày chuyên đề về thời đại Hùng Vương.

Một điểm mới đáng chú ý là sự trở lại của Lễ hội văn hóa dân gian đường phố, kết hợp với sự kiện "Sắc màu Du lịch Đất Tổ", tạo nên bầu không khí sôi động, hiện đại.

L.HƯƠNG

BỘ VHTTDL:

10 mục tiêu, 8 nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng và Nghị quyết số 80 phát triển văn hóa Việt Nam

TÙNG QUANG

Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Thứ trưởng Thường trực Bộ VHTTDL Lâm Thị Phương Thanh đã ký ban hành Chương trình hành động của Bộ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết số 80 - NQ/TW ngày 7.1.2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam và các Nghị quyết của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết trên.

Mục tiêu của Chương trình hành động nhằm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIV, Nghị quyết số 80-NQ/TW, Nghị quyết số 41/NQ-CP và Nghị quyết số 30/NQ-CP, bám sát mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, định hướng phát triển, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của các Nghị quyết thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ VHTTDL, bảo đảm phù hợp với tình hình đất nước và đáp ứng yêu cầu phát triển ngành trong thời gian tới.

Chương trình hành động đề ra các nhiệm vụ, đề án trọng tâm giai đoạn 2026-2030, phân công trách nhiệm cụ thể, rõ nguồn lực, tiến độ và các điều kiện để thực hiện, làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội XIV đề ra.

10 MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1 Hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa quốc gia, bảo đảm 100% chính quyền địa phương 2 cấp, lực lượng vũ trang có thiết chế văn hóa đáp ứng được nhu cầu sáng tạo, thụ hưởng văn hóa của người dân ở cơ sở và cán bộ, chiến sĩ, 90% thiết chế văn hóa cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

2 Phấn đấu hoàn thành việc số hóa 100% các di sản văn hóa đã được xếp hạng cấp quốc gia, cấp quốc gia đặc biệt vào năm 2026.

3 100% học sinh, học viên, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân được tiếp cận, tham gia hiệu quả, thường xuyên các hoạt động nghệ thuật, giáo dục di sản văn hóa.

4 Bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hóa; bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho văn hóa và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn.

5 Ban hành cơ chế tài chính để ưu tiên thực hiện trong 3 đột phá: (i) Đào tạo và đãi ngộ nhân tài trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; (ii) ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa; (iii) đặt hàng sáng tạo các công trình văn hóa, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng, nội dung và nghệ thuật, xứng tầm với nền văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

6 Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 7% GDP của đất nước; hình thành từ 5 - 10 thương hiệu quốc gia về công nghiệp văn hóa trong các lĩnh vực có tiềm năng, như: Điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, du lịch văn hóa, thiết kế và thời trang...

7 Xây dựng thành công 5 thương hiệu liên hoan nghệ thuật, lễ hội văn hóa quốc tế về điện ảnh, âm nhạc, mỹ thuật. Thành lập thêm từ 1 - 3 trung tâm văn hóa Việt Nam tại nước ngoài, ưu tiên các địa bàn đối tác chiến lược toàn diện. Phấn đấu thêm 5 di sản văn hóa được UNESCO công nhận, ghi danh.

8 Phấn đấu đón được từ 45 - 50 triệu lượt khách quốc tế và 160 triệu lượt khách nội địa; duy trì tốc độ tăng trưởng bình quân về khách quốc tế từ 8 - 10%/năm và khách nội địa từ 5 - 6%/năm. Tạo ra khoảng 8,5 triệu việc làm, trong đó có khoảng 3 triệu việc làm trực tiếp, tăng trưởng bình quân 8 - 9%/năm. Tổng thu từ khách du lịch đạt 3.100 - 3.200 nghìn tỉ đồng (tương đương 130 - 135 tỉ USD), tăng trưởng bình quân 11 - 12%/năm; đóng góp trực tiếp vào GDP đạt 15 - 17%.

9 Thể thao thành tích cao duy trì trong tốp 3 tại các kỳ SEA Games và trong tốp 20 tại các kỳ ASIAD; trong đó phấn đấu đạt từ 5 đến 7 huy chương vàng tại các kỳ ASIAD, có huy chương tại các kỳ Olympic và Paralympic, bóng đá nam trong tốp 10 châu Á và bóng đá nữ trong tốp 8 châu Á.

10 *Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực báo chí, xuất bản, thông tin và truyền thông:*

97% cơ quan báo; 70% tạp chí đưa nội dung lên các nền tảng số (ưu tiên các nền tảng số trong nước).

65% cơ quan báo chí sử dụng nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung, ứng dụng trí tuệ nhân tạo để tối ưu hóa hoạt động.

70% cơ quan báo hoạt động, vận hành mô hình tòa soạn hội tụ.

100% các đài phát thanh, đài truyền hình Quốc gia đưa nội dung lên nền tảng số (ưu tiên các nền tảng số trong nước).

100% kênh chương trình phát thanh, kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của Quốc gia phát sóng 24 giờ/ngày.

Tổng số sách xuất bản hằng năm đạt khoảng 600 triệu bản, tỉ lệ bản sách/người đạt 6-6,5 bản sách/người; doanh thu toàn ngành đạt khoảng 5.000 tỉ đồng. Xuất bản phẩm xuất khẩu đạt 1,5 triệu bản. Kim ngạch xuất khẩu xuất bản phẩm đạt khoảng 5,5 triệu USD.

100% xã, phường, đặc khu có hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin viễn thông hoạt động đến thôn, bản, tổ dân phố.

100% cơ quan báo chí đối ngoại quốc gia phát hành, phát sóng sản phẩm báo chí ra nước ngoài bằng nhiều phương thức khác nhau phục vụ bạn bè quốc tế và cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.



Chương trình đề ra 70% cơ quan báo hoạt động, vận hành mô hình tòa soạn hội tụ **Ảnh: C.L**

8 NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1 Đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động nhằm phát triển văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin.

2 Tiếp tục hoàn thiện thể chế tạo đột phá chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin.

3 Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, văn minh.

4 Đổi mới phương thức quản lý; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin.

5 Xây dựng hệ sinh thái văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin, thúc đẩy sáng tạo, trong đó doanh nghiệp là động lực, người dân vừa là chủ thể vừa là trung tâm, nhận diện và ứng xử thích hợp với tài nguyên văn hóa.

6 Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa, định vị sản phẩm văn hóa thương hiệu quốc gia, gắn với phát triển du lịch văn hóa.

7 Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới.

8 Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin góp phần tăng sức mạnh mềm quốc gia.

Chương trình hành động cũng đề ra nội dung tổ chức thực hiện. Theo đó, thành lập Ban Chỉ đạo của Bộ VHTTDL chỉ đạo, tổ chức triển khai Chương trình hành động do Bộ trưởng làm Trưởng ban; thành phần gồm lãnh đạo các cơ quan, đơn vị liên quan để chỉ đạo, giám sát thường xuyên, tổ chức thực hiện toàn diện, có hiệu quả các nội dung của Chương trình hành động. Triển khai các nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển văn hóa Việt Nam giao thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW.

Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ trực tiếp chỉ đạo, tập trung nguồn lực, lập kế hoạch và triển khai các nhiệm vụ được giao bảo đảm tiến độ, chất lượng và chịu trách nhiệm toàn diện trước Bộ trưởng trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao tại Chương trình.

Giao Cục Báo chí; Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử; Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại, các cơ quan báo chí thuộc Bộ tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Nghị quyết Đại hội XIV, Nghị quyết số 80-NQ/TW, Nghị quyết số 41/NQ-CP và Nghị quyết số 30/NQ-CP; đẩy mạnh quảng bá hình ảnh văn hóa Việt Nam và bản sắc văn hóa các dân tộc trên các nền tảng truyền thông số và truyền thông quốc tế (*xem thêm trên Văn Hóa điện tử*). ■

Mở đường để xuất bản Việt Nam "cất cánh"

PGS. TS BÙI HOÀI SƠN

Ngày 17.3 vừa qua, Thường trực Ban Bí thư Trần Cẩm Tú đã ký ban hành Chỉ thị số 04-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động xuất bản trong tình hình mới. Việc ban hành Chỉ thị này, ngay sau Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam cho thấy sự quan tâm đặc biệt của Đảng đối với một lĩnh vực giàu tính tư tưởng, văn hóa và tri thức và mở ra một tầm nhìn mới.

Xuất bản không chỉ là công cụ truyền bá giá trị, mà còn phải trở thành một ngành kinh tế số, một động lực của phát triển và một kênh lan tỏa sức mạnh mềm Việt Nam ra thế giới.



Thế hệ trẻ là trung tâm của hệ sinh thái xuất bản và động lực cho phát triển văn hóa đọc trong xã hội

Xuất bản trong chiến lược phát triển văn hóa và con người

Việc Ban Bí thư ban hành Chỉ thị 04-CT/TW vào thời điểm này có ý nghĩa thực sự sâu sắc. Nếu Nghị quyết 80-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 7.1.2026 đặt ra tầm nhìn lớn cho phát triển văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới, thì Chỉ thị 04 chính là một bước đi cụ thể để hiện thực hóa tinh thần ấy ở một lĩnh vực đặc biệt quan trọng: Xuất bản. Từ nhiều năm nay, chúng ta vẫn nói đến văn hóa như nền tảng tinh thần của xã hội, như sức mạnh nội sinh của phát triển. Nhưng để những giá trị ấy được tích lũy, chắt lọc, sáng tạo, truyền bá và đi vào đời sống một cách bền bỉ, thì không thể thiếu một nền xuất bản mạnh. Bởi xét đến cùng, xuất bản chính là một trong những con đường căn bản nhất để một dân tộc lưu giữ ký ức, phát triển tri thức, bồi đắp nhân cách và định hình tương lai.

Điều đáng chú ý là Chỉ thị 04 không nhìn xuất bản theo nghĩa hẹp, chỉ là chuyện in ấn hay phát hành sách, mà xác định rất rõ: Đây là lĩnh vực hoạt động tư tưởng sắc bén của Đảng, Nhà nước và nhân dân; là bộ phận quan trọng của nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; có nhiệm vụ xây dựng, bồi đắp nền tảng tri thức quốc gia, định hướng thẩm mỹ, nâng cao dân trí và phát triển văn hóa đọc trong xã hội. Cách đặt vấn đề ấy cho thấy xuất bản được nhìn nhận trở lại đúng với vị trí của nó: Không nằm ở bên lề, mà ở trung tâm của chiến lược phát triển con người và phát triển đất nước.

> *"Điều sâu xa nhất mà Chỉ thị 04 gợi ra cho chúng ta là: Phải trả lại cho xuất bản đúng vị trí chiến lược của nó trong đời sống quốc gia. Một dân tộc muốn mạnh không thể chỉ dựa vào tài nguyên thiên nhiên hay quy mô thị trường. Sức mạnh bền vững của một dân tộc nằm ở tri thức, bản lĩnh, nhân cách, năng lực sáng tạo và khả năng kể câu chuyện của chính mình với thế giới. Xuất bản chính là một trong những con đường căn bản nhất để hình thành sức mạnh ấy."*

Nhưng điểm mới rất quan trọng của Chỉ thị 04 là xuất bản không chỉ được xác định là lĩnh vực văn hóa - tư tưởng, mà còn được định vị như một ngành kinh tế - công nghệ. Đây là một chuyển động tư duy đáng chú ý. Trong nhiều năm, chúng ta thường nhấn mạnh nhiệm vụ chính trị, giáo dục, tư tưởng của xuất bản, nhưng lại chưa nhìn nhận đầy đủ tiềm năng kinh tế của ngành này. Trong khi đó, ở thời đại số, nội dung là tài nguyên - Tri thức là tài sản - Bản quyền là giá trị. Một cuốn sách không còn chỉ là một sản phẩm giấy nằm trên giá sách, mà có thể trở thành sách điện tử, sách nói, dữ liệu học tập, nội dung đa phương tiện, chất liệu cho điện ảnh, giáo dục trực tuyến, trò chơi hay các sản phẩm sáng tạo khác. Khi nhìn như vậy, chúng ta sẽ thấy xuất bản vừa tạo ra giá trị văn hóa, vừa trực tiếp tham gia vào chuỗi giá trị của nền kinh tế số.

Chính vì vậy, mục tiêu mà Chỉ thị 04 đặt ra đến năm 2030 và tầm nhìn 2045 là rất đáng chú ý. Văn kiện này hướng tới việc xây dựng hệ thống xuất bản tinh gọn, mạnh, chất lượng, hiện đại vào năm 2030; và đến năm 2045, Việt Nam có hệ thống xuất bản, truyền thông phát triển mạnh, đa dạng, hiện đại, đáp ứng tốt nhu cầu đọc, học, giải trí và hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân trong kỷ nguyên mới, đồng thời trở thành ngành kinh tế số. Đây không chỉ là mốc kỹ thuật hay một khẩu hiệu cải cách, mà đó là một tuyên ngôn phát triển: Xuất bản phải chuyển từ tư duy vận hành truyền thống sang tư duy kiến tạo giá trị trong môi trường số, từ chỗ chủ yếu làm nhiệm vụ phân phối tri thức sang vai trò dẫn dắt hệ sinh thái sản xuất và lan tỏa tri thức của quốc gia.

Xây dựng hệ sinh thái hiện đại, đa dạng và giàu chiều sâu văn hóa

Để đạt được những mục tiêu trên, theo tôi, điều trước tiên là phải hiểu đúng hai chữ "đa dạng" và "hiện đại" mà Chỉ thị 04 nhấn mạnh. "Đa dạng" không chỉ là có thêm nhiều đầu sách. Đa dạng phải là đa dạng về chủ đề, thể loại, công chúng, nền tảng và chủ thể tham gia. Một nền xuất bản mạnh phải có sách chính trị, lý luận, khoa học, giáo dục, văn học, nghệ thuật, thiếu nhi, kỹ năng sống, sách chuyên ngành, sách cho nhóm yếu thế, sách cho đồng bào dân tộc thiểu số, sách song ngữ, sách phục vụ công dân số và xã hội học tập. Đa dạng cũng có nghĩa là không gian sáng tạo được mở rộng, để các nhà xuất bản, doanh nghiệp công nghệ, tác giả, dịch giả, biên tập viên, thư viện, trường học và cộng đồng bạn đọc cùng tham gia vào quá trình tạo lập giá trị. Chỉ khi đó, xuất bản mới thực sự trở thành một hệ sinh thái sống, chứ không phải một chuỗi quy trình khép kín.

Còn "hiện đại" thì càng không thể hiểu đơn giản là số hóa vài đầu sách hay đưa một số ấn phẩm lên mạng. Hiện đại là hiện đại từ hạ tầng công nghệ đến mô hình quản trị; từ quy trình biên tập, sản xuất, phát hành đến bảo vệ bản quyền; từ cách tiếp cận bạn đọc đến khả năng khai thác dữ liệu và mở rộng thị trường. Chỉ thị 04 đặt ra các định hướng rất cụ thể như phát triển xuất bản điện tử, xây dựng cơ sở dữ liệu toàn ngành, xây dựng sàn giao dịch điện tử cho sản phẩm xuất bản, phát triển mô hình nhà xuất bản số tiên tiến theo chuẩn quốc

tế và tăng cường chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia. Những yêu cầu đó cho thấy hiện đại ở đây là một cuộc chuyển đổi toàn diện, chứ không phải một vài ứng dụng công nghệ rời rạc.

Tuy nhiên, điều quan trọng là phải hiện đại mà không đánh mất chiều sâu văn hóa. Công nghệ có thể giúp sách đến gần người đọc hơn, giúp tri thức lan nhanh hơn, giúp thị trường rộng hơn. Nhưng công nghệ không thể thay thế chất lượng nội dung, càng không thể thay thế trách nhiệm văn hóa của người làm xuất bản. Một nền xuất bản hiện đại không thể chỉ chạy theo tốc độ, thị hiếu nhất thời hay thuật toán phân phối. Nó phải giữ được chuẩn mực nghề nghiệp, chuẩn mực học thuật, chuẩn mực thẩm mỹ và trách nhiệm xã hội. Nói cách khác, hiện đại không phải để làm phẳng văn hóa, mà để nâng văn hóa lên một phương thức hiện diện mới, rộng hơn, sâu hơn, thuyết phục hơn trong đời sống đương đại.

Ở chiều ngược lại, nhìn từ bài toán tăng trưởng, tôi cho rằng xuất bản có một tiềm năng rất lớn nhưng lâu nay chưa được khai thác đúng mức. Giá trị của ngành này không chỉ nằm ở doanh thu từ phát hành, mà còn ở tác động lan tỏa tới chất lượng nguồn nhân lực, tới văn hóa học tập suốt đời, tới khả năng sáng tạo của xã hội và năng lực cạnh tranh dài hạn của nền kinh tế. Một quốc gia muốn bước vào kinh tế tri thức thì không thể thiếu một hạ tầng tri thức mạnh và xuất bản chính là một phần cốt lõi của hạ tầng ấy. Khi sách, dữ liệu, nội dung số, bản quyền và các sản phẩm tri thức trở thành "đầu vào" của giáo dục, khoa học, công nghiệp sáng tạo và đổi mới sáng tạo, thì xuất bản không còn là một ngành "phục vụ" đơn thuần nữa, mà trở thành một ngành "sinh lợi" theo nghĩa rộng nhất: Sinh lợi cho kinh tế, cho văn hóa, cho chất lượng phát triển con người.

Từ sức mạnh mềm đến đột phá phát triển

Tôi cũng cho rằng, một điểm rất đáng suy nghĩ trong Chỉ thị 04 là mục tiêu đưa xuất bản Việt Nam vươn ra toàn cầu. Đây không phải là một kỳ vọng xa vời. Trong thời đại số, khoảng cách địa lý ngày càng bị thu hẹp, nhưng cạnh tranh về nội dung, bản sắc và quyền lực mềm lại trở nên quyết liệt hơn. Quốc gia nào kể được câu chuyện của mình một cách hấp dẫn, chuyên nghiệp và có chiều sâu, quốc gia đó sẽ có lợi thế lớn hơn trong việc định hình hình ảnh và vị thế trên trường quốc tế. Xuất bản, vì thế, không chỉ là chuyện kinh doanh sách ra nước ngoài, mà là một phương tiện quan trọng của ngoại giao văn hóa. Một cuốn sách hay về Việt Nam, một bộ sách thiếu nhi mang tâm hồn Việt, một công trình nghiên cứu được dịch và xuất bản quốc tế, hay một nền tảng sách số có khả năng tiếp cận bạn đọc toàn cầu, tất cả đều góp phần lan tỏa sức mạnh mềm Việt Nam một cách bền bỉ và tinh tế.

Muốn làm được điều đó, theo tôi, cần những giải pháp đủ mạnh và đủ mới. Trước hết là đột phá về thể chế để khuyến khích doanh nghiệp xuất bản số phát triển, tạo hành lang pháp lý thông thoáng nhưng vẫn chặt chẽ trong quản lý nội dung, dữ liệu và bản quyền. Tiếp đó là đột phá về công nghệ, bởi không có nền tảng số mạnh thì rất khó nói đến cạnh tranh quốc tế. Cùng với đó là đột phá về nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ biên tập viên, chuyên gia công nghệ xuất bản, dịch giả, chuyên gia bản quyền và quản trị dữ liệu. Chỉ thị 04 cũng đã đề cập tới việc phát triển dịch vụ chuyển ngữ, xuất bản song ngữ, đưa sách Việt vào hệ thống thư viện đại học toàn cầu, hỗ trợ tham gia hội chợ sách quốc tế, tăng cường hợp tác với các nhà xuất bản uy tín trên thế giới. Những định hướng ấy, nếu được triển khai một cách bài bản, có trọng tâm, sẽ là những bước đi rất thiết thực để xuất bản Việt Nam không chỉ "đi ra ngoài", mà thực sự "đứng được" trên thị trường toàn cầu.

Nhưng có lẽ, điều sâu xa nhất mà Chỉ thị 04 gợi ra cho chúng ta là: Phải trả lại cho xuất bản đúng vị trí chiến lược của nó trong đời sống quốc gia. Một dân tộc muốn mạnh không thể chỉ dựa vào tài nguyên thiên nhiên hay quy mô thị trường. Sức mạnh bền vững của một dân tộc nằm ở tri thức, bản lĩnh, nhân cách, năng lực sáng tạo và khả năng kể câu chuyện của chính mình với thế giới. Xuất bản chính là một trong những con đường căn bản nhất để hình thành sức mạnh ấy. Bởi thế, khi Ban Bí thư ban hành Chỉ thị 04 ngay sau Nghị quyết 80, đó không chỉ là sự tiếp nối giữa hai văn kiện, mà còn là sự khẳng định một tư duy phát triển rất rõ ràng: Văn hóa phải được cụ thể hóa bằng những ngành, những thiết chế, những cơ chế và những lực lượng có khả năng tạo ra giá trị thực. Và trong bức tranh ấy, xuất bản không chỉ là nơi giữ gìn tri thức của quá khứ, mà còn phải trở thành lực lượng mở đường cho tương lai.

Với tinh thần của Chỉ thị 04, tôi tin rằng ngành xuất bản Việt Nam sẽ có cơ hội bước sang một giai đoạn phát triển mới chuyên nghiệp hơn, hiện đại hơn, nhân văn hơn và hội nhập sâu rộng hơn. Khi đó, mỗi trang sách, mỗi nền tảng xuất bản số, mỗi sản phẩm tri thức được tạo ra sẽ góp phần nâng cao dân trí, bồi đắp tâm hồn, nuôi dưỡng khát vọng phát triển; đồng thời góp phần làm giàu cho đất nước theo một nghĩa rất đẹp: Làm giàu bằng tri thức, bằng văn hóa, bằng bản sắc và bằng sức sáng tạo của con người Việt Nam. Đó cũng chính là con đường để xuất bản Việt Nam "cất cánh" trong kỷ nguyên số, đồng hành cùng đất nước trên hành trình phát triển nhanh và bền vững. ■

Xây dựng mới đền thờ An Tư công chúa, đền thờ Công hầu - Khanh tướng nhà Trần

Phó Thủ tướng Mai Văn Chính vừa ký Quyết định số 478/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần (Hưng Yên).



Di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần (Hưng Yên)
Ảnh: B.LINH

Mục tiêu quy hoạch là nghiên cứu, nhận diện và bổ sung, làm rõ giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc, nghệ thuật của di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần và hệ thống các di chỉ, khu vực khảo cổ có liên quan trên địa bàn xã Long Hưng và xã Hồng Minh. Bảo quản, tu bổ, tôn tạo, phục hồi di tích quốc gia đặc biệt Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần trên vùng "đất tổ Long Hưng" tại xã Long Hưng và xã Hồng Minh tương xứng với vai trò của vương triều nhà Trần trong lịch sử phát triển của dân tộc; phát huy giá trị khu di tích và các khu vực khảo cổ có liên quan, hình thành điểm du lịch văn hóa tâm linh hấp dẫn đối với du khách thập phương; kết nối quần thể các điểm di tích gắn với vương triều nhà Trần ở xã Long Hưng và xã Hồng Minh với các di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh nổi tiếng khác trong vùng, tạo thành chuỗi sản phẩm du lịch phong phú, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hưng Yên...

Phương án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích phải bảo đảm nguyên tắc bảo quản, gìn giữ các di tích gốc, các di chỉ, hiện vật khảo cổ học đã phát lộ, các địa điểm, khu vực trong lòng đất đã phát hiện di tích, di vật hoặc có dấu hiệu phát hiện di tích, di vật; tu bổ, phục hồi các hạng mục công trình của di tích khi có đủ căn cứ khoa học; quy hoạch không gian kiến trúc cảnh quan, xây dựng bổ sung các hạng mục công trình trực tiếp phục vụ việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích, các công trình hạ tầng kỹ thuật, phù hợp với các giai đoạn bảo quản, tu bổ, phục hồi, tôn tạo và phát huy giá trị di tích.

Về định hướng giải pháp bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, Quyết định nêu rõ, Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần: Tu bổ, tôn tạo các hạng mục di tích gốc hiện có; xây dựng mới đền thờ An Tư công chúa, đền thờ Công hầu - Khanh tướng nhà Trần; phục dựng đình Hoàng, nơi thờ Thái tổ Trần Thừa, chùa Bến... Đối với Khu di tích Hành cung Lỗ Giang: Bảo tồn nguyên trạng các khu vực khảo cổ đã phát lộ gồm đền Thái Lăng, Lăng Ngói, Lăng Sa Ngoài, Lăng Sa Trong, khu vực chùa Giỗ; quy hoạch khu vực Nội Hành cung và Ngoại Hành cung để bảo quản, bảo vệ các di chỉ, di tích, hiện vật khảo cổ đã phát lộ...

Theo định hướng quy hoạch tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan: Khu lăng mộ và đền thờ các vị vua triều Trần sẽ tu bổ, phục hồi, tôn tạo các hạng mục di tích gốc hiện có; tổ chức không gian kiến trúc theo truyền thống, xây dựng bổ sung các hạng mục phụ trợ, công trình phát huy giá trị và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, phù hợp với các giai đoạn bảo tồn và phát huy giá trị di tích; tổ chức mạng lưới các tuyến đường giao thông nội bộ tại các phân khu chức năng trong khu vực quy hoạch di tích, bảo đảm đấu nối với hệ thống giao thông hiện nay, thuận lợi từ bên trong khu vực quy hoạch di tích ra các khu vực phụ cận; Tổ chức không gian mặt nước, cây xanh cảnh quan, tạo không gian xanh bảo vệ công trình di tích và đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật (bao gồm toàn bộ khu vực dịch vụ, khu dự trữ phát triển di tích, không gian mặt nước sông hồ, cây xanh cảnh quan, đất cây xanh cách ly và khu vực bến thuyền du lịch);

Quy hoạch các khu vực khảo cổ học trong di tích để tiếp tục nghiên cứu, khai quật khảo cổ học trong tương lai (gồm toàn bộ khu vực hồ Bạch Đằng, đoạn sông Thái Sư mở rộng và khu cây xanh cảnh quan "Lâm Lăng Viên"); Bảo tồn không gian cảnh quan làng Tam Đường, xã Long Hưng. Di dời các hộ dân trong khu vực nằm áp sát khu đền thờ ảnh hưởng đến di tích ra khu vực ở mới, hợp nhất với khu dân cư cũ, gắn kết hài hòa với không gian cảnh quan chung của khu di tích... **V.D**

Đầu tư 1.000 tỉ đồng xây dựng Bảo tàng "Ký ức chiến tranh và khát vọng hòa bình"

UBND tỉnh Quảng Trị vừa ban hành quyết định phê duyệt Đề án xây dựng Bảo tàng "Ký ức chiến tranh và khát vọng hòa bình" với tổng mức đầu tư 1.000 tỉ đồng. Đây là một công trình văn hóa quy mô lớn, mang tầm quốc gia và khu vực, dự kiến hoàn thành trước năm 2030.

Theo UBND tỉnh Quảng Trị, dự án sẽ được triển khai từ 2026 với các hạng mục chính gồm khởi công xây dựng công trình, đồng thời tiến hành sưu tầm tư liệu, hiện vật phục vụ trưng bày. Tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 1.000 tỉ đồng, từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035. Bảo tàng được xây dựng tại khu vực phía Đông Bắc ngã ba sông Hiền Lương - Bến Hải, thuộc xã Cửa Tùng.

Công trình được định hướng đạt tiêu chuẩn Bảo tàng hạng I, với quy mô hiện đại, đồng bộ. Nội dung trưng bày được xây dựng theo hướng khoa học, giàu tính tương tác, phản ánh chân thực và toàn diện ký ức chiến tranh của dân tộc, đồng thời chuyển hóa "di sản ký ức" thành thông điệp hòa bình mang tính thời đại. Trong đó, "ký ức chiến tranh" được xác định là tập hợp các sự kiện, câu chuyện, hình ảnh và cảm xúc của nhân dân Việt Nam về các cuộc chiến tranh, đặc biệt là giai đoạn từ sau Hiệp định Genève năm 1954 đến ngày 30.4.1975. Đây là những ký ức vừa đau thương, mất mát do chiến tranh gây ra, vừa hào hùng với những chiến công, tinh thần đoàn kết, ý chí kiên cường và khát vọng độc lập, thống nhất của dân tộc.

Song hành với đó, "khát vọng hòa bình" được nhấn mạnh như một giá trị xuyên suốt, phản ánh mong muốn cháy bỏng của nhân dân Việt Nam về một cuộc sống không còn chiến tranh, hướng tới tự do, hạnh phúc, công bằng và phát triển bền vững. Đây cũng là khát vọng hòa hợp, hòa giải dân tộc, tăng cường hợp tác quốc tế, đưa đất nước hội nhập sâu rộng trong bối cảnh toàn cầu hóa. Bảo tàng sẽ thể hiện rõ sự đối lập giữa quá khứ bi thương và tương lai tươi sáng, qua đó truyền tải thông điệp nhân văn về việc trân trọng hòa bình, tri ân những hy sinh của các thế hệ đi trước và khơi dậy trách nhiệm của thế hệ hôm nay trong xây dựng đất nước.

Đối tượng trưng bày bao gồm hệ thống chứng nhân lịch sử, tư liệu, hiện vật, hình ảnh, phim tài liệu và các hình thức tái hiện sinh động các sự kiện, nhân vật qua từng giai đoạn từ năm 1954 đến nay. **T.SƯƠNG**

Người trẻ còn xem TV không?

● ĐÌNH TOÁN

Câu hỏi tưởng chừng đơn giản nhưng phản ánh rõ sự dịch chuyển mạnh mẽ của thói quen tiếp nhận thông tin trong thời đại số. Trước sức ép từ các nền tảng trực tuyến, truyền hình đang nỗ lực đổi mới nội dung và cách tiếp cận, từng bước tìm lại vị trí trong đời sống xã hội, vừa đáp ứng nhu cầu giải trí, vừa góp phần định hướng kỹ năng và giá trị sống. Qua đó, tiếp tục khẳng định vai trò là kênh thông tin, giải trí quan trọng, đồng hành cùng giới trẻ trong quá trình hình thành một thế hệ năng động, bản lĩnh và am hiểu các giá trị văn hóa.



Những chương trình truyền hình về kỹ năng sống giúp cung cấp nhiều thông tin bổ ích cho giới trẻ Ảnh: VTV

Vun đắp kỹ năng sống

Phát sóng mỗi buổi sáng trên VTV3 trong khung giờ 7-7h10, *Ting Ting* được thiết kế theo phong cách hiện đại, thời lượng ngắn gọn chỉ vài phút mỗi số, phù hợp với lối sống nhanh. Trong khoảng thời gian ngắn đó, nội dung chương trình hướng tới cung cấp thông tin, tư vấn về những vấn đề tài chính thiết thực mà giới trẻ thường gặp trong đời sống hằng ngày, như cách chi tiêu hợp lý, tích lũy, đầu tư, quản lý nguồn thu nhập hay nhận biết các nguy cơ rủi ro liên quan đến tiền bạc...

Cùng với *Ting Ting*, phát sóng trên VTV3 lúc 18h35 từ thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần, Trạm đa sắc mở ra một không gian trò chuyện gần gũi, nơi những câu chuyện văn hóa giàu cảm hứng được chia sẻ và lan tỏa. Xuyên suốt thời lượng, chương trình dẫn dắt người xem đi qua nhiều lĩnh vực, từ văn hóa, giải trí, thể thao đến âm nhạc, thời trang... Không dừng lại ở việc cung cấp thông tin, đây còn là cuốn cẩm nang sống chất lượng. Phần cuối mỗi số phát sóng sẽ là những thông điệp ý nghĩa, khép lại một ngày bận rộn và mở ra tâm thế thư thái cho hành trình rực rỡ vào ngày mai. Cùng với những nội dung gần gũi với giới trẻ, chương trình còn hướng đến phục vụ khán giả ở nhiều độ tuổi khác nhau với việc đưa ra những thông điệp sống lành mạnh.

Có thể thấy, việc gia tăng các chương trình truyền hình về kỹ năng sống và văn hóa - giải trí dành cho giới trẻ đang mang lại nhiều tác động tích cực. Trước hết, đây là kênh truyền tải kiến thức gần gũi, sinh động, giúp họ tiếp cận các kỹ năng thiết yếu. Thông qua hình thức thể hiện hấp dẫn, nội dung được "mềm hóa" đã góp phần nâng cao khả năng tiếp nhận với những bài học tưởng chừng mang tính lý thuyết khô khan.

Quan trọng hơn, sự đầu tư vào nội dung truyền hình dành cho giới trẻ còn góp phần xây dựng một môi trường truyền thông lành mạnh, góp phần tạo "lá chắn mềm" trước thông tin xấu độc trên không gian mạng. Đây là nền tảng để giúp phát triển một thế hệ công dân năng động, có trách nhiệm và giàu bản sắc.

Bài toán "hút" khán giả trẻ

Thực tế, đã có giai đoạn các chương trình kỹ năng sống, văn hóa - giải trí dành cho giới trẻ chưa nhận được sự quan tâm đúng mức. Nhiều đơn vị sản xuất ưu tiên các format mang tính giải trí thuần túy, thậm chí khai thác yếu tố giật gân, drama để thu hút người xem và quảng cáo, tạo doanh thu. Hệ quả là nội dung thiếu chiều sâu, ít giá trị định hướng. Điều này từng tạo ra khoảng trống trong việc đồng hành, hỗ trợ thế hệ mới phát triển kỹ năng và nhận thức một cách toàn diện.

Cùng với đó, việc giữ chân khán giả theo dõi các chương trình truyền hình đang trở thành thách thức lớn khi họ ngày càng chuyển dịch sang các nền tảng số với nội dung nhanh, đa dạng và mang tính cá nhân hóa cao. Thói quen "xem theo yêu cầu" khiến khung giờ phát sóng cố định khó hút người trẻ. Bên cạnh đó, sự cạnh tranh khốc liệt từ mạng xã hội, video ngắn và các nền tảng giải trí trực tuyến càng làm gia tăng áp lực cho các chương trình truyền hình.

Để duy trì và phát triển hiệu quả các chương trình truyền hình về kỹ năng sống, văn hóa - giải trí trong bối cảnh cạnh tranh mạnh mẽ của nền tảng số, trước hết, cần đổi mới tư duy sản xuất nội dung theo hướng lấy người trẻ làm trung tâm. Nội dung không chỉ dừng lại ở việc "truyền đạt" mà phải thực sự "đối thoại", phản ánh đúng mối quan tâm, áp lực và xu hướng của giới trẻ hiện nay. Các chủ đề như sức khỏe tinh thần, kỹ năng số, định hướng nghề nghiệp hay bản sắc văn hóa cần được khai thác sâu sắc, gần gũi, với cách kể chuyện hiện đại. Song song với đó, tính tương tác hai chiều nên được chú trọng, thông qua các hoạt động bình chọn, chia sẻ câu chuyện, hoặc mời khán giả tham gia trực tiếp vào xây dựng nội dung chương trình.

Bên cạnh đổi mới nội dung và hình thức, yếu tố con người đóng vai trò quyết định. Việc mời những gương mặt có sức ảnh hưởng tích cực, chuyên gia trong các lĩnh vực kỹ năng sống, nghệ thuật, văn hóa tham gia sẽ giúp nâng cao tính thuyết phục và sức lan tỏa của chương trình. Tuy nhiên, việc lựa chọn nhân vật cần được cân nhắc kỹ lưỡng, tránh chạy theo "hiệu ứng nổi tiếng" mà bỏ qua giá trị nội dung.

Hơn nữa, cần tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý, nhà đài, đơn vị sản xuất và tổ chức giáo dục. Sự kết nối này giúp định hướng nội dung phù hợp, đồng thời đảm bảo tính chính xác, chuẩn mực và giá trị giáo dục cho chương trình. Ngoài ra, cần có cơ chế khuyến khích, đầu tư dài hạn cho các chương trình chất lượng, tránh tình trạng sản xuất ngắn hạn, chạy theo thị hiếu nhất thời. Khi được đầu tư bài bản, đổi mới liên tục và gắn kết chặt chẽ với nhu cầu của người xem, các chương trình truyền hình về kỹ năng sống, văn hóa - giải trí sẽ không chỉ tồn tại bền vững mà còn trở thành nguồn lực quan trọng trong việc hình thành thế hệ trẻ phát triển toàn diện.

Rốt cuộc, "người trẻ có còn xem TV không?" có lẽ không nằm ở bản thân chiếc ti vi trong mỗi gia đình, mà ở cách truyền hình lựa chọn nội dung và cách kết nối với khán giả. Khi biết lắng nghe, đổi mới và đồng hành đúng nhu cầu của thế hệ trẻ, truyền hình vẫn có cơ hội giữ lại vị trí của mình. Và câu trả lời chắc chắn sẽ không phải là sự rời bỏ, mà là một cách xem khác - chủ động hơn, chọn lọc hơn và giàu giá trị hơn. ■



Các bản tin về văn hóa - giải trí được xây dựng với phong cách mới, gần gũi để thúc đẩy thói quen theo dõi tin tức của khán giả trẻ qua truyền hình Ảnh: "Sao 24h"

Quảng bá văn hóa Việt tại Macau (Trung Quốc)

Tại Lễ hội diễu hành quốc tế đường phố năm 2026 của Khu hành chính đặc biệt Macau (Trung Quốc) diễn ra vừa qua, Hiệp hội người Việt Nam ở nước ngoài tại Macau đã giới thiệu các loại hình nghệ thuật trình diễn và trang phục truyền thống, tạo dấu ấn nổi bật với bạn bè quốc tế. Theo đó, đoàn Việt Nam tham dự với khoảng 50 thành viên, mang đến những bộ trang phục tiêu biểu cho ba miền Bắc - Trung - Nam, thể hiện rõ nét bản sắc văn hóa qua ngôn ngữ tạo hình và trình diễn. Nổi bật là tiết mục *Trống hội khai xuân* được dàn dựng công phu, góp phần tái hiện không khí lễ hội dân gian đặc trưng của Việt Nam. Đại diện đoàn chia sẻ, sự kiện là dịp để cộng đồng người Việt tại Macau tăng cường giao lưu nghệ thuật, lan tỏa giá trị văn hóa truyền thống, qua đó góp phần thúc đẩy hợp tác trên nhiều lĩnh vực.

HẢI NINH

Trang Pháp tham gia *Đạp gió 2026* phiên bản Trung Quốc

"Chị đẹp" Trang Pháp xác nhận tham gia chương trình *Đạp gió 2026*, phiên bản Trung Quốc. Nữ ca sĩ cho biết, cô không đặt nặng thành tích, mà mong muốn tham gia chương trình để mang âm nhạc và văn hóa Việt Nam đến giao lưu, kết nối với bạn bè quốc tế thông qua sân chơi này. Nữ nghệ sĩ cũng khẳng định, mục tiêu lớn nhất của cô là vượt qua chính mình và sẵn sàng đối mặt với thử thách trong hành trình sắp tới.

Với sự chuẩn bị kỹ lưỡng cùng tinh thần không ngừng học hỏi, màn tái xuất của Trang Pháp tại *Đạp gió 2026* được kỳ vọng sẽ tạo nên những điểm nhấn khác biệt, đồng thời góp phần nâng tầm hình ảnh nghệ sĩ Việt trên sân khấu giải trí quốc tế.

ĐÌNH NAM

Không cần cao trào, sân khấu vẫn chạm tới khán giả

● THANH MAI

Trong bối cảnh nhiều loại hình giải trí cạnh tranh bằng nhịp độ nhanh, xung đột mạnh và yếu tố gây sốc, không ít người cho rằng, sân khấu kịch muốn giữ chân khán giả buộc phải "đẩy cao trào". Tuy nhiên, thực tế cho thấy, một vở diễn không cần kịch tính dồn dập vẫn có thể chạm tới khán giả, nếu đủ chân thật và giàu giá trị nhân văn.

Vở kịch *Quân khu Nam Đồng* (Nhà hát Tuổi Trẻ Việt Nam) là minh chứng rõ nét khi lựa chọn lối kể bằng ký ức và những lát cắt đời thường của khu gia binh Nam Đồng (Hà Nội) thời chiến, xoay quanh các câu chuyện về tình bạn, tình gia đình, làng xóm, thầy trò và tình yêu quê hương, đất nước.



Dù đã công diễn hơn 3 tháng, "Quân khu Nam Đồng" vẫn giữ sức hút bền bỉ khi hầu hết các suất diễn đều kín rạp

> *Sân khấu hôm nay buộc phải thay đổi tư duy để thích ứng với khán giả đương đại. Không thể tiếp tục bó mình trong không gian và cách biểu đạt truyền thống, sân khấu cần tìm đến những hình thức linh hoạt, giàu khả năng lan tỏa hơn. Trong dòng chuyển động ấy, chuyển thể các tác phẩm văn học giá trị trở thành một hướng đi khả thi: Văn học mang lại nền tảng nội dung dày dặn, còn sân khấu tạo nên sự hiện diện trực tiếp, giàu cảm xúc. Khi được tiếp cận bằng ngôn ngữ dàn dựng hiện đại, những câu chuyện tưởng như đã cũ vẫn có thể sống lại trong lòng người xem hôm nay.*
>
> **(NSƯT NGUYỄN SĨ TIẾN - Giám đốc Nhà hát Tuổi Trẻ Việt Nam)**

Chiến tranh được kể bằng ký ức tuổi trẻ

Một vở kịch chính luận bán "cháy" vé; khán giản ùn ùn kéo đến rạp, có người đến xem tới 4-5 lần; sau khi vở diễn hạ màn, nhiều người đã tìm mua tác phẩm văn học gốc để chiêm nghiệm… - và đó chính là minh chứng chân thực nhất cho sức hút của nghệ thuật sân khấu kịch khi chạm đúng vào nhu cầu cảm xúc của công chúng. *Quân khu Nam Đồng* (biên kịch: Nhà văn Phạm Ngọc Tiến; đạo diễn: NSƯT Nguyễn Sĩ Tiến) được chuyển thể từ truyện dài cùng tên của tác giả Bình Ca, được đánh giá là tác phẩm "vạm vỡ" khi dàn trải câu chuyện của cả một thế hệ nhưng không có nhân vật trung tâm. Chính vì vậy, việc chuyển thể một tác phẩm đồ sộ lên sân khấu là bài toán hóc búa. Nhà văn, nhà viết kịch Phạm Ngọc Tiến đã cố gắng chắt lọc từ hàng trăm trang sách với nhiều lát cắt xoay quanh câu chuyện tình yêu, học đường, chiến tranh, nhập ngũ… để tạo nên chất kết dính thú vị cho mạch kịch.

Vở diễn mở ra không gian khu gia binh Nam Đồng - lát cắt đặc biệt của Hà Nội một thuở. Ở đó, người cha khoác áo lính ra trận, để lại phía sau người vợ tảo tần và những đứa con lớn lên trong thiếu vắng. Tuổi thơ của lũ trẻ gắn với còi báo động, hầm trú ẩn, những chuyến sơ tán… nhưng không vì thế mà mất đi tiếng cười. Giữa khói lửa, đời sống tập thể vẫn rộn ràng với những trò nghịch ngợm, tình bạn, tình thầy trò và cả rung động đầu đời. Chính trong hoàn cảnh ấy, một thế hệ "dọc ngang phong trần" dần hình thành: Giàu tình cảm, biết sẻ chia, sớm ý thức về trách nhiệm và mang trong mình niềm tự hào khi là con của những người lính.

Vở diễn không tạo cao trào bằng xung đột, mà bằng sự chuyển biến nội tâm, khi những người trẻ tự nguyện lên đường nhập ngũ, có người trở về, có người mãi nằm lại nơi chiến trường, để lại khoảng trống và những day dứt không lời. Dư âm của vở diễn còn được thể hiện qua thủ pháp đồng hiện: Lớp học và chiến trường cùng tồn tại trên một không gian sân khấu. Tiếng giảng bài vang lên giữa khói lửa, nơi sự sống và mất mát đan xen, vừa hào hùng, vừa nhói buốt. Chính sự lặng lẽ mà khốc liệt ấy đã khiến ký ức, lý tưởng và hy sinh của các nhân vật hòa quyện, để lại dấu ấn sâu đậm trong lòng người xem.

Chạm tới khán giả bằng sự chân thật

Ở thời điểm hiện tại, một tác phẩm nghệ thuật có thể khiến khán giả bật cười đã là điều không dễ, còn chạm tới nước mắt lại càng khó hơn. Thế nhưng *Quân khu Nam Đồng* làm được cả hai. Người xem có thể cười nghiêng ngả trước những trò nghịch ngợm tuổi học trò, rồi ngay sau đó lặng đi trước nỗi đau bị kìm nén của người vợ nhận tin chồng hy sinh, hay ánh nhìn của thầy cô khi nhớ về những học trò đã gửi lại tuổi xuân nơi chiến trường. Với những người từng sống trong khu tập thể, vở diễn đánh thức ký ức; còn với khán giả trẻ, đó là một cách hình dung gần gũi về một giai đoạn lịch sử hào hùng.

Để tạo nên cảm giác chân thực ấy là một thử thách lớn, bởi phần lớn diễn viên đều không sinh ra và lớn lên trong thời chiến. Họ không thể dựa vào trải nghiệm cá nhân, mà buộc phải tiếp cận cảm xúc bằng nghiên cứu, lắng nghe nhân chứng và nhập thân vào hoàn cảnh nhân vật.

Diễn viên Thu Quỳnh (vai người mẹ có chồng hy sinh nơi chiến trường, một mình nuôi con) chia sẻ, áp lực lớn nhất nằm ở việc tái hiện một con người có thật. Khác với nhân vật hư cấu, nhân vật này từng tồn tại, có đời sống, có ký ức và vẫn còn người thân đang dõi theo vở diễn. Điều đó đòi hỏi diễn viên phải thể hiện sao cho chân thực, gần gũi, để những người trong cuộc có thể "nhìn thấy chính mình" trên sân khấu. Và để chạm tới chiều sâu cảm xúc, chị đã chủ động tìm về đời sống thật của nhân vật. Dù bà mẹ đã qua đời, chị may mắn gặp được người con - nhân vật Quang Anh ngoài đời - để lắng nghe những câu chuyện, những thăng trầm đã đi qua. Chính những cuộc trò chuyện ấy giúp chị hình dung rõ hơn về nỗi đau, sự hy sinh và sức chịu đựng thầm lặng của người phụ nữ hậu phương thời chiến.

Diễn viên Lương Thu Trang (vai cô giáo Vân) cho biết, khi xây dựng nhân vật, chị không tìm cách tái hiện bối cảnh một cách bề mặt, mà đi đến "sự thật cảm xúc" từ những lựa chọn rất con người: Nếu là mình trong hoàn cảnh ấy, mình sẽ nghĩ gì, đau ở đâu, phải kìm nén điều gì. Chị dành nhiều thời gian đọc, nghe, tưởng tượng, nhưng quan trọng nhất vẫn là tìm được sự đồng cảm. Khi thực sự tin vào hoàn cảnh nhân vật, người diễn viên dù không sống trong thời chiến vẫn có thể chạm tới cảm xúc chân thật. Diễn xuất vì thế đòi hỏi sự tiết chế, không cường điệu, cũng không hời hợt, bởi chỉ cần lệch một nhịp, cảm xúc sẽ trở nên gượng ép. Những phân đoạn lặng, ít lời nhưng giàu nội tâm chính là thử thách lớn nhất, đồng thời cũng là dư âm ám ảnh sau mỗi đêm diễn.

Với Lương Thu Trang, sân khấu không chỉ để kể một câu chuyện, mà để tạo ra sự đồng cảm. Khi khán giả thấy mình trong nhân vật, nhận ra những lựa chọn, giằng xé quen thuộc của chính mình, đó chính là thành công lớn nhất. Những giọt nước mắt, những chia sẻ của khán giả nán lại sau buổi diễn, vì thế, trở thành phần thưởng quý giá nhất đối với người làm nghề.

Không cần những xung đột dồn dập hay thủ pháp gây sốc, *Quân khu Nam Đồng* lựa chọn đi thẳng vào cảm xúc bằng sự chân thật. Chính sự giản dị ấy lại tạo nên sức lan tỏa bền bỉ, và khi mỗi khán giả rời rạp, họ vừa mang theo dư âm của một vở diễn đẹp, lại vừa có sự kết nối sâu sắc với ký ức, với con người và với chính mình. ■

Giáo sư danh dự người Mỹ ra mắt sách về âm nhạc Trịnh Công Sơn

Nhân kỷ niệm 25 năm ngày mất của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn (1.4.2001 -1.4.2026), Omega+ vừa giới thiệu cuốn *Để gió cuốn đi - Tình yêu, chiến tranh, sáng tác ca khúc và tôn giáo trong âm nhạc của Trịnh Công Sơn và Dylan,* do Trung tâm Nghiên cứu Việt Nam, Đại học Fulbright Việt Nam chuyển ngữ.

Tác phẩm là kết quả nghiên cứu công phu của John C. Schafer - Giáo sư Danh dự ngành Văn học Anh tại Đại học Cal Poly Humboldt, người có nhiều năm nghiên cứu về Việt Nam. Cuốn sách tiếp cận theo hướng liên ngành, đặt ca từ trong mối liên hệ với lịch sử, văn hóa, tôn giáo, văn học và đời sống xã hội, từ đó nhìn nhận Trịnh Công Sơn và Bob Dylan như những hiện tượng văn hóa - trí tuệ tiêu biểu của thời đại. Chuyên khảo gồm ba phần chính: Chiến tranh và tình yêu; Truyền thống văn chương và âm nhạc; Hai hệ thống tôn giáo khác nhau. Qua cấu trúc này, tác phẩm góp phần mở ra một góc nhìn học thuật mới về âm nhạc Trịnh Công Sơn trong bối cảnh nghiên cứu tại Việt Nam.

HÀ MY

QUẢN LÝ HỌC THÊM:

Đừng để "càng siết càng biến tướng"

● HOÀNG HƯƠNG

Sau hơn một năm Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT đi vào thực tiễn, bài toán dạy thêm, học thêm không những chưa được giải quyết mà còn nảy sinh nhiều biến tướng tinh vi. Nhu cầu học thêm đã chuyển dịch sang các hình thức "hợp thức hóa" qua trung tâm, kéo theo chi phí gia tăng và gánh nặng dồn lên vai phụ huynh.

Thực tế này đặt ra yêu cầu phải thay đổi cách tiếp cận, thay vì siết chặt bằng mệnh lệnh hành chính, cần nhìn nhận học thêm như một nhu cầu tất yếu để có giải pháp quản lý phù hợp hơn.



Một điểm dạy thêm "biến tướng" tại Hà Nội bị Sở GD&ĐT Hà Nội dừng hoạt động vào tháng 4.2025

Lợi bất cập hại

Nhiều năm qua, dạy thêm - học thêm luôn là chủ đề "nóng" trên các diễn đàn giáo dục và nghị trường. Tình trạng học thêm tràn lan, cùng hiện tượng một bộ phận giáo viên "chân trong chân ngoài", rời lớp chính khóa lại tất bật mở lớp tại nhà, đã gây bức xúc trong dư luận. Vì vậy, yêu cầu về một cơ chế quản lý chặt chẽ, minh bạch để chấn chỉnh là tất yếu.

Trong bối cảnh đó, Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ra đời với kỳ vọng lập lại trật tự. Các quy định về điều kiện tổ chức dạy thêm ngoài nhà trường được siết chặt nhằm ngăn chặn tình trạng ép buộc học sinh và chuẩn hóa môi trường học tập ngoài giờ. Tuy nhiên, sau hơn một năm triển khai, thực tế lại cho thấy một bức tranh khác. Mục tiêu giảm tải học thêm vẫn chưa đạt được, cùng với đó, nhu cầu học thêm không suy giảm mà như dòng chảy ngầm, tiếp tục tồn tại dưới những hình thức "lách" chính sách.

Ghi nhận tại nhiều địa phương cho thấy, để tuân thủ quy định không mở lớp tại nhà, một bộ phận giáo viên đã "hợp thức hóa" hoạt động dạy thêm. Phổ biến nhất là nhờ hoặc thuê người thân đứng tên thành lập các "trung tâm bồi dưỡng" có đăng ký kinh doanh, đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định. Bề ngoài, đây là các cơ sở hoạt động hợp pháp. Nhưng về bản chất, đó là "bình mới, rượu cũ". Người dạy vẫn là giáo viên quen thuộc, người học vẫn là học sinh cũ, nội dung và phương pháp giảng dạy cũng chẳng có gì thay đổi. Chỉ có mối quan hệ được "định danh" lại: Từ thầy - trò chuyển thành bên "cung cấp dịch vụ" và "khách hàng".

Hệ lụy lớn nhất của sự chuyển đổi này nằm ở bài toán chi phí. Khi lớp học tại nhà trở thành cơ sở kinh doanh, nó phải gánh hàng loạt chi phí: Thuê mặt bằng đạt chuẩn, điện nước giá kinh doanh, thuế, chi phí quản lý và cả khoản chi cho người đứng tên pháp nhân.

Theo nguyên lý kinh tế, chi phí đầu vào tăng sẽ được chuyển vào giá dịch vụ. Và ở đây người chịu cuối cùng chính là phụ huynh. Trái với kỳ vọng giảm gánh nặng, nhiều gia đình hiện phải chi trả mức học phí cao hơn trước. Rõ ràng, khi chính sách chưa sát thực tiễn, nó không những không bảo vệ được người dân mà còn vô tình đẩy họ vào thế khó.

Cần khơi thông thay vì "ngăn sông cấm chợ"

Để giải quyết tận gốc vấn đề, cần nhìn thẳng vào bản chất: Học thêm là một nhu cầu có thật, khách quan và trong nhiều trường hợp hoàn toàn chính đáng. Chừng nào các kỳ thi chuyển cấp vẫn là cuộc đua khốc liệt, chương trình giáo dục còn nặng tính hàn lâm và kết quả học tập vẫn chủ yếu được đo bằng điểm số, thì nhu cầu học thêm còn tồn tại. Tâm lý "thương con", mong muốn con có lợi thế trong tương lai là điều dễ hiểu và cần được tôn trọng.

Dưới góc độ kinh tế - xã hội, dạy thêm - học thêm vận hành theo quy luật cung và cầu. Khi "cầu" còn lớn, thì "cung" (tức nhu cầu tăng thu nhập chính đáng của giáo viên bằng tri thức và lao động) tất yếu sẽ tồn tại. Việc dùng mệnh lệnh hành chính để bóp nghẹt nguồn cung, trong khi không giải quyết được nguồn cầu, sẽ dẫn tới "thị trường ngầm" và các hình thức lách luật, điển hình như việc mượn danh mở trung tâm.

Thực tiễn triển khai Thông tư 29 cho thấy những bài học rõ ràng trong xây dựng chính sách. Đã đến lúc cần chuyển từ tư duy "không quản được thì cấm hoặc siết" sang tư duy "quản lý dựa trên chất lượng dịch vụ và tôn trọng quy luật khách quan". Việc Bộ GD&ĐT đang lấy ý kiến sửa đổi là tín hiệu tích cực, thể hiện sự cầu thị.

Trước mắt, cần nới lỏng hợp lý điều kiện dạy thêm đối với giáo viên. Thay vì đẩy họ vào mô hình "doanh nghiệp" tốn kém, nên xây dựng hành lang pháp lý cho phép đăng ký dạy thêm công khai, minh bạch, dưới sự giám sát của nhà trường, chính quyền địa phương và phụ huynh. Trọng tâm quản lý cần chuyển sang kiểm soát hành vi: Nghiêm cấm và xử lý nặng việc ép buộc học sinh học thêm hoặc trù dập học sinh không học thêm, thay vì dựng rào cản hành chính với nhu cầu học tự nguyện.

Về lâu dài, nút thắt chỉ được tháo gỡ nếu giáo dục đổi mới căn bản phương pháp thi cử và đánh giá. Khi điểm số không còn là thước đo duy nhất và kỳ thi phản ánh đúng năng lực thực chất, nhu cầu học thêm sẽ tự giảm một cách bền vững.

Mọi chính sách chỉ hiệu quả khi phù hợp với thực tiễn. Quản lý dạy thêm - học thêm không thể dựa vào những quy định cứng, mà cần cách tiếp cận linh hoạt hơn để khơi thông dòng chảy tri thức, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, giảm gánh nặng chi phí cho gia đình và xã hội. ■

Lão ngư Đà Nẵng bất ngờ nổi tiếng từ bức ảnh đời thường

Một khoảnh khắc bình dị trên dòng Thu Bồn đã bất ngờ đưa lão ngư 70 tuổi trở thành nhân vật trung tâm của tác phẩm giành giải cao nhất tại một cuộc thi nhiếp ảnh quốc tế.

Theo đó, *Fish Eyes (Mắt cá)* của nhiếp ảnh gia người Anh Sophia Spurgin vừa giành giải cao nhất tại cuộc thi *LCE Photographer of the Year* do London Camera Exchange tổ chức sau khi vượt qua gần 14.500 tác phẩm dự thi. Không phải là một khung cảnh hùng vĩ hay được dàn dựng công phu, *Fish Eyes* gây ấn tượng bởi sự giản dị, giàu chất đời sống.

Nhân vật trong ảnh là ông Đỗ Văn Mười (70 tuổi), trú tại xã Nam Phước, Đà Nẵng, thường được gọi với cái tên thân mật "Tám Kiệu". Khi biết mình xuất hiện trong tác phẩm đoạt giải quốc tế, ông không giấu được sự bất ngờ: "Tôi không nhớ rõ hôm đó là khi nào, cũng không biết tác giả là ai. Mấy năm nay khách du lịch và người chụp ảnh đến nhiều lắm...".

Theo ông Mười, bức ảnh có thể được chụp vào khoảng năm 2025, trên một nhánh sông Thu Bồn, gần phố cổ Hội An. Việc ông giơ hai con cá đối trước ống kính không phải là "diễn", mà chỉ là một thói quen thường ngày khi có khách muốn xem hoặc chụp hình. Chính sự tự nhiên ấy đã tạo nên một khoảnh khắc giàu cảm xúc, để rồi trở thành tác phẩm chiến thắng tại một sân chơi nghệ thuật quốc tế.

Hơn 40 năm qua, cuộc sống của ông Mười gắn liền với chiếc rớ và con nước. Trước đây, nghề kéo rớ là nguồn thu nhập chính của gia đình. Ngày ngày, ông ra sông từ sớm tinh mơ, trở về khi chiều muộn, lặp lại nhịp sống quen thuộc theo mùa nước. Khoảng 5 năm trở lại đây, khi du lịch khu vực Hội An phát triển mạnh, công việc kéo rớ của ông cũng dần đổi khác. Từ hoạt động mưu sinh, nghề truyền thống này trở thành trải nghiệm thu hút du khách. Nhiều người theo thuyền ra sông từ sáng sớm để quan sát cách thả lưới, kéo cá, tận mắt cảm nhận nhịp sống sông nước và ghi lại những khoảnh khắc chân thực. Từ đó, ông Mười trở thành gương mặt quen thuộc trong nhiều bộ ảnh du lịch.

Dù bất ngờ "nổi tiếng", nhịp sống của lão ngư không có gì thay đổi. Ông vẫn đều đặn ra sông mỗi sáng, vẫn kéo rớ, theo con nước như suốt hàng chục năm qua. Chỉ khác rằng, bên cạnh công việc quen thuộc, ngày càng có nhiều du khách và nhiếp ảnh gia tìm đến. Điều ông mong mỏi nhất là có dịp gặp lại người đã ghi lại khoảnh khắc đặc biệt ấy. "Nếu được, tôi muốn xin một tấm hình để treo trong nhà làm kỷ niệm", ông bộc bạch. **ĐỨC HOÀNG**



Tác phẩm "Fish Eyes" của Sophia Spurgin
Ảnh: SOPHIA SPURGIN/LCE

Sợi chiếu nối dài nếp nhà Nam Bộ

● HỒNG HẠNH

Từ những sợi lác mộc mạc của làng chiếu Định Yên, câu chuyện di sản được kể lại bằng ký ức và được tiếp nối như một "gia tài sống" trong mỗi gia đình và cộng đồng. Dự án *Sợi chiếu - Dệt mạch phù sa* của một nhóm bạn trẻ đã gợi mở góc nhìn gần gũi: Di sản không nằm ở đâu xa, mà hiện diện trong chính nếp sống, trong sự gắn kết giữa các thế hệ, nơi mỗi người vừa là người giữ lửa, vừa là người truyền lửa, tạo nên sức sống bền bỉ cho văn hóa Việt giữa nhịp sống hiện đại.



Tái hiện lại cảnh "chợ chiếu ma" đặc trưng của làng nghề dệt chiếu Định Yên

Người trẻ "thổi hồn" vào di sản làng nghề

Làng Định Yên (Đồng Tháp), với lịch sử hơn 200 năm hình thành và phát triển, từ lâu đã trở thành một phần linh hồn của vùng đất Đồng Tháp Mười - nơi mỗi tấm chiếu không chỉ là vật dụng thường nhật mà còn gắn bó mật thiết với đời sống gia đình, chứng kiến bao thế hệ lớn lên, sum vầy và gìn giữ nếp nhà trên "vùng đất chín rồng".

Đối với sinh viên lớp Quản lý Văn hóa K29, việc chọn hình ảnh "Sợi chiếu Định Yên" làm chủ đề xuyên suốt cho chương trình không phải là một sự lựa chọn ngẫu nhiên mang tính bề nổi, mà đó là kết quả của một quá trình thấu cảm sâu sắc những giá trị vô hình ẩn sau từng sợi lác mỏng manh. Nhóm thực hiện nhận ra rằng, những sợi lác khi được đan cài sẽ kết chặt lại thành tấm chiếu chắc chắn, cũng giống như cách mỗi gia đình, mỗi con người Nam Bộ đã đồng lòng dựng xây và gìn giữ mái ấm, quê hương suốt hàng thế kỷ qua.

Chia sẻ về lý tưởng này, bạn Nguyễn Anh Vy, Trưởng BTC chương trình bày tỏ: "Chúng em chọn hình ảnh chiếu Định Yên làm chủ đề xuyên suốt vì đây là biểu tượng văn hóa đặc trưng nhất của Nam Bộ. Chiếc chiếu kể được câu chuyện về con người nơi đây mộc mạc nhưng quật cường. Đó cũng chính là lý do chúng em chọn nó làm sợi chỉ đỏ cho toàn chương trình, nhằm khẳng định rằng cách giữ gìn nghề truyền thống tốt nhất không phải là đóng khung di sản, mà phải để nó sống cùng hơi thở thời đại bằng chính ngôn ngữ của thế hệ hôm nay".

Qua đây, nhóm sinh viên còn muốn gửi gắm một góc nhìn mới mẻ, đó là văn hóa Nam Bộ cũng giống như một tấm chiếu, chỉ khi từng "sợi" truyền thống - từ nếp sống gia đình, tình làng nghĩa xóm - được đan cài khéo léo trên nền của sự đương đại thì mới tạo nên sức sống bền vững lâu dài. Đây là cách tiếp cận đầy bản lĩnh của người trẻ, họ không chọn bảo tồn thụ động theo lối cũ mà đi sâu "giải mã" các biểu tượng văn hóa, để di sản tự kể câu chuyện của mình bằng thanh âm, màu sắc và cảm xúc của thế hệ Gen Z, nhưng vẫn giữ được cốt lõi là những giá trị bền vững.

Để thực hiện dự án này, tinh thần "đoàn kết" và "hy sinh" của tập thể lớp Quản lý Văn hóa K29 đã được đẩy lên mức cao nhất. Mỗi cá nhân đều tự nguyện trở thành một "người dệt chiếu" trên sân khấu nghệ thuật, hay thậm chí là dành hàng tháng trời để nghiên cứu tư liệu và tập luyện. Họ hiểu bảo tồn văn hóa là sự dấn thân thực thụ. Hình ảnh những bạn trẻ miệt mài bên khung cửi, tay làm chân đi, tìm hiểu từng cách nhuộm lác, cách chọn sợi đã tạo nên một minh chứng sống động về trách nhiệm của thế hệ trẻ với cội nguồn dân tộc, với những giá trị nền tảng của cộng đồng.

Từ tấm chiếu đến di sản Việt hôm nay

Dự án *Sợi chiếu - Dệt mạch phù sa* là chương trình nghệ thuật tổng hợp được nhóm sinh viên lớp Quản lý Văn hóa K29 dày công xây dựng nhằm tái hiện và nâng tầm giá trị làng nghề chiếu Định Yên trong bối cảnh đương đại. Điểm cốt lõi của dự án không dừng ở một buổi biểu diễn trên sân khấu, mà là hành trình thực địa xuyên suốt, nơi những người trẻ trực tiếp tìm về làng nghề, vận chuyển từng khung cửi, bó lác và học hỏi kỹ thuật dệt truyền thống từ các nghệ nhân. Thông qua sự kết hợp giữa ngôn ngữ múa, trình diễn thời trang từ chất liệu chiếu và công nghệ âm thanh, ánh sáng hiện đại, dự án đã khéo léo chuyển hóa những giá trị thô mộc của làng quê thành trải nghiệm nghệ thuật đa giác quan. Đây là nỗ lực của thế hệ Gen Z trong việc giải mã các biểu tượng văn hóa dân tộc, biến những sợi lác mỏng manh thành sợi chỉ đỏ kết nối ký ức gia đình, cộng đồng với tư duy sáng tạo của tương lai, từ đó mở ra hướng đi mới đầy triển vọng cho công tác bảo tồn di sản.

Thách thức lớn nhất đối với những sinh viên trẻ chính là làm sao để chuyển hóa không gian làng nghề vốn dĩ mộc mạc, thô sơ lên sàn diễn hiện đại mà không làm mất đi cái "chất" nguyên bản vốn có. Để đạt được sự chân thực cao nhất, nhóm đã thực hiện những chuyến đi thực tế dài ngày tại Đồng Tháp, nghiên cứu lịch sử hơn 2 thế kỷ của làng chiếu Định Yên. Việc đưa những dụng cụ lao động nhuốm màu thời gian lên sân khấu không chỉ là bài trí đạo cụ, mà còn là cách đưa linh hồn của làng nghề vào không gian nghệ thuật, giúp khán giả cảm nhận được hơi thở chân thực của làng quê ngay giữa lòng đô thị.

"Điều khiến em tự hào nhất chính là tinh thần đoàn kết của tập thể K29, ai cũng sẵn sàng lăn xả, không quản ngại khó khăn vận chuyển những bó lác, tấm chiếu từ Đồng Tháp lên TP.HCM để đảm bảo tính chân thực tuyệt đối. Từ những sinh viên chưa từng dệt chiếu, chúng em đã cùng nhau giữ nghề bằng cách để phù sa tiếp tục bồi đắp vào những giá trị cũ", Anh Vy bộc bạch.

Tính nghệ thuật của chương trình được đẩy lên cao trào thông qua sự kết hợp đa giác quan, biến buổi diễn thành một chuỗi trải nghiệm thị giác và thính giác sống động. Chương trình được chia thành nhiều phân đoạn rõ rệt, từ cảnh "khai hoang" làng nghề với những vũ điệu mô phỏng động tác gặt lác, nhuộm màu; đến cảnh "đan dệt" với tiếng thoi lách cách hòa cùng nhạc cụ dân tộc và âm nhạc điện tử hiện đại. Đặc biệt, phần thời trang gây ấn tượng mạnh khi các trang phục mang tính hiện đại được thiết kế từ chính chất liệu và họa tiết của chiếu Định Yên. Những chiếc áo, chân váy họa tiết truyền thống được trình diễn dưới ánh đèn LED rực rỡ, cho thấy sản phẩm làng nghề hoàn toàn có thể trở thành nguồn cảm hứng cho ngành công nghiệp sáng tạo đương đại. Khán giả không chỉ xem diễn, mà còn được "chạm" vào văn hóa qua sự kết hợp hài hòa giữa nét Việt và phong cách biểu diễn quốc tế.

Khi ánh đèn sân khấu khép lại, bên cạnh dư âm của một chương trình nghệ thuật, điều đọng lại với người xem là nhận thức sâu sắc hơn về cách di sản được nuôi dưỡng và tiếp nối. Những tấm chiếu Định Yên đã bước vào đời sống đương đại như một biểu tượng của sự gắn kết gia đình và cộng đồng. Qua bàn tay và tư duy của người trẻ, từng "sợi chiếu" được dệt nên từ lác, đồng thời kết tinh ký ức, tình thân và ý thức gìn giữ cội nguồn. Từ những nếp nhà bình dị, di sản âm thầm được nối dài, bền bỉ như mạch phù sa, để văn hóa Nam Bộ tiếp tục lan tỏa qua từng thế hệ. ■

"Chuyện xưa nước Việt" lên sóng

Loạt phim *Chuyện xưa nước Việt* chính thức phát sóng trên THVL1 lúc 19h40 từ ngày 1.4, mang đến cách tiếp cận mới mẻ, gần gũi với lịch sử dân tộc thông qua ngôn ngữ hoạt hình hiện đại. Mỗi tập phim được xây dựng như một hành trình trở về quá khứ, nơi các nhân vật lịch sử không còn là hình tượng xa cách, mà hiện lên với đời sống, cảm xúc và những lựa chọn rất con người.

Mở đầu mỗi tập là khung cảnh làng quê Việt Nam quen thuộc, với nhân vật ông Năm - người kể chuyện giàu trải nghiệm, được nhóm trẻ từ 8-18 tuổi quây quần lắng nghe. Từ những câu chuyện đời thường như học hành, vui chơi, thi cử, bộ phim khéo léo dẫn dắt người xem bước vào các giai đoạn lịch sử, qua đó tạo cầu nối giữa hiện tại và quá khứ. Ở cuối mỗi phần, các bài học được đúc kết, gắn với đời sống hôm nay, góp phần nuôi dưỡng nhận thức và cảm xúc lịch sử cho khán giả.

Mở đầu loạt phim là câu chuyện về Hai Bà Trưng, với lời dẫn mộc mạc của ông Năm: "Đừng bao giờ khinh thường con gái nghen!". Từ đó, hình ảnh hai vị nữ anh hùng được tái hiện sinh động, làm nổi bật tinh thần mưu trí, dũng cảm trong cuộc khởi nghĩa chống ngoại xâm. Đại diện nhà sản xuất Vietfilm cho biết, ê kíp kỳ vọng bộ phim giúp khán giả ghi nhớ các nhân vật lịch sử, đồng thời tiếp nhận những giá trị cốt lõi như lòng trung dũng, hiếu thảo, tinh thần đoàn kết và niềm tự hào dân tộc.

ANH HUY

TIN THỂ THAO

Tuyển wushu giành 7 HCV giải trẻ thế giới

Khép lại Giải wushu trẻ thế giới 2026 ở Trung Quốc, đội tuyển wushu trẻ Việt Nam đã nỗ lực thi đấu để đạt thành tích 7 HCV, 2 HCB và 4 HCĐ, xếp hạng tư toàn đoàn sau Hồng Kông (Trung Quốc), Trung Quốc và Indonesia.

Những tấm HCV của đội được mang về nhờ công của Lục An Hòa, Hạ Gia Huy (2 HCV), Chu Tuệ Anh, Nguyễn Khắc Lê Hoàng, Trần Thị Bảo Linh, Ngô Dương Thủy.

V.H

Các kình ngư mạnh dự Giải bơi quốc gia

Giải bơi, lặn vô địch quốc gia (hồ ngắn 25m) 2026 tranh tài tại Huế từ ngày 31.3 tới 5.4 quy tụ nhiều kình ngư hàng đầu Việt Nam, đặc biệt là tại môn bơi như: Nguyễn Huy Hoàng, Trần Hưng Nguyên, Phạm Thanh Bảo, Trần Văn Nguyễn Quốc, Mai Trần Tuấn Anh, Nguyễn Khả Nhi, Nguyễn Thúy Hiền, Võ Thị Mỹ Tiên, Dương Văn Hoàng Quy, Phạm Thị Vân, Nguyễn Viết Tường… Thông qua giải, Ban huấn luyện đội tuyển bơi Việt Nam sẽ có thêm đánh giá chuyên môn đối với phong độ từng tuyển thủ quốc gia.

Các nội dung đối với môn bơi dành cho nam, nữ có các cự ly cá nhân và tiếp sức. Với thi đấu lặn, VĐV sẽ tranh tài các nhóm cự ly đối với vòi hơi chân vịt, chân vịt đôi cá nhân và tiếp sức nam, tiếp sức nữ, tiếp sức hỗn hợp.

L.H

Hai võ sĩ dự Giải boxing châu Á

Tại Giải boxing vô địch châu Á 2026 tổ chức tại Mông Cổ đến ngày 10.4, đội tuyển boxing Việt Nam có 2 gương mặt triển vọng tham dự là Nguyễn Huyền Trân và Phạm Thị Quỳnh Anh. Trong đó, Huyền Trân là VĐV tài năng của boxing nữ Việt Nam, từng giành HCB hạng cân 57kg nữ tại SEA Games 33, HCĐ tại Giải vô địch trẻ U22 châu Á năm 2023 và 2025. Trong khi đó, Phạm Thị Quỳnh Anh là võ sĩ có khả năng thi đấu ở hạng cân 48kg nữ.

Giải châu Á năm nay thu hút gần 250 võ sĩ của 25 quốc gia và vùng lãnh thổ tranh tài.

H.L

Khi giới hạn bị phá vỡ bởi "ý chí thép"

● **VĨNH HY**

Giải VĐQG Marathon - Báo *Tiền Phong* lần thứ 67 năm 2026 vừa khép lại tại Nha Trang (Khánh Hòa) không chỉ chứng kiến những kỷ lục mới được thiết lập, mà còn là nơi tôn vinh ý chí bền bỉ và tinh thần vượt giới hạn của các VĐV trên cung đường chạy khắc nghiệt. Dưới cái nắng, gió và độ ẩm đặc trưng của miền biển, mỗi bước chạy không chỉ là cuộc đua về thành tích mà còn là cuộc chiến với chính bản thân của mỗi VĐV.

Những "tượng đài" bền bỉ

Trên cung đường đầy nắng, gió của Nha Trang, hai cái tên quen thuộc của điền kinh Việt Nam là Hoàng Nguyên Thanh và Nguyễn Thị Oanh một lần nữa bước lên bục cao nhất. Không còn là bất ngờ, nhưng vẫn đủ khiến người hâm mộ phải ngả mũ thán phục. Chức vô địch thứ 7 liên tiếp của Hoàng Nguyên Thanh và chức vô địch thứ 10 liên tiếp của Nguyễn Thị Oanh không chỉ là những con số, mà là kỳ tích của ý chí, đẳng cấp và sự bền bỉ hiếm có trong lịch sử giải đấu.

Ở nội dung marathon nam, Hoàng Nguyên Thanh cán đích đầu tiên với thành tích 2 giờ 22 phút 19 giây, đồng thời lập kỷ lục mới. Bảy lần liên tiếp VĐQG không chỉ đơn thuần là thành tích, mà còn là biểu tượng cho sự thống trị ở một trong những nội dung khắc nghiệt nhất của điền kinh. Marathon là môn thể thao mà tuổi tác, thể lực và chấn thương luôn là những giới hạn lớn, việc duy trì phong độ đỉnh cao trong nhiều năm liên tiếp là điều vô cùng khó khăn. Thế nhưng Thanh đã biến điều tưởng như không thể thành hiện thực bằng sự kiên trì, kỷ luật và tinh thần thi đấu bền bỉ đáng nể.

Trong khi đó, trên đường chạy 5km nữ, Nguyễn Thị Oanh tiếp tục khẳng định vị thế số 1 của mình. Dù phải cạnh tranh với nhiều tuyển thủ quốc gia như Bùi Thị Ngân, Nguyễn Khánh Linh hay Bùi Thị Thu Hà, nhưng "cô gái vàng" của điền kinh Việt Nam vẫn cho thấy đẳng cấp vượt trội. Ngay sau tiếng súng xuất phát, cô nhanh chóng bứt lên dẫn đầu, duy trì guồng chân mạnh mẽ và tung cú nước rút ấn tượng để về đích đầu tiên với thời gian 16 phút 26 giây.

Thành tích này có phần chậm hơn so với thông số 16 phút 20 giây giúp cô giành HCV mùa trước, nhưng vẫn đủ để Oanh giành chức vô địch lần thứ 10 liên tiếp. Điều đáng nói là cô vẫn đang nắm giữ kỷ lục quốc gia ở nội dung này với thành tích 15 phút 46 giây 11 - một thông số thể hiện đẳng cấp hàng đầu khu vực. Vô địch một lần đã khó, vô địch trong suốt một thập kỷ lại càng khó hơn. Hành trình 10 năm thống trị đường chạy 5km của Nguyễn Thị Oanh là minh chứng cho ý chí thép, sự bền bỉ và tinh thần thi đấu không bao giờ bỏ cuộc của cô gái nhỏ bé nhưng đầy nghị lực.

Thành tích của Oanh và Thanh một lần nữa cho thấy trong thể thao, tài năng là quan trọng, nhưng để trở thành tượng đài, điều quyết định chính là sự bền bỉ, kỷ luật và khát khao chiến thắng qua từng năm tháng. Hai nhà vô địch ấy không chỉ chạy để giành huy chương, mà còn chạy để vượt qua giới hạn của chính mình và truyền cảm hứng cho thế hệ VĐV trẻ của điền kinh Việt Nam.

Tấm huy chương của ý chí và nghị lực

Trên cung đường khắc nghiệt của Tiền Phong Marathon 2026, có những khoảnh khắc khiến người ta phải lặng đi. Ở cự ly marathon 42km nữ, hình ảnh chân chạy Hoàng Thị Ngọc Hoa bò qua vạch đích đã trở thành một trong những dấu ấn xúc động nhất, vượt lên trên cả những con số thành tích khô khan.

Khi chỉ còn cách đích khoảng 30m, Ngọc Hoa bắt đầu loạng choạng. Đôi chân dường như không còn nghe theo ý chí, cơ thể kiệt quệ sau hơn 42km thi đấu dưới điều kiện khắc nghiệt. Cô ngã xuống, nhưng điều khiến tất cả phải nghẹn ngào chính là cách cô đứng dậy - không phải bằng đôi chân, mà bằng cả ý chí. Ngọc Hoa rướn người, dùng những cú bò đầy khó nhọc để tiến từng chút một về phía vạch đích. Không còn là cuộc đua với đối thủ, đó là cuộc chiến với chính giới hạn của bản thân.

Trong sự dõi theo của hàng nghìn khán giả, cô gái nhỏ bé ấy đã chạm đích theo cách không ai có thể quên. Tấm HCB với thời gian 2 giờ 44 phút 13 giây có thể chỉ là một con số trong bảng thành tích, nhưng khoảnh khắc ấy đã nâng giá trị của nó lên một tầm cao khác, giá trị của bản lĩnh, của lòng kiên cường và tinh thần không bao giờ bỏ cuộc. Ngay sau khi được chia sẻ, hình ảnh cô gái sinh năm 2000 bò qua vạch đích đã lan truyền mạnh mẽ trên mạng xã hội và các diễn đàn thể thao. Hàng nghìn lời khen ngợi, sự thán phục và cả những giọt nước mắt đã được gửi tới cô. Bởi hơn cả một tấm huy chương, đó là biểu tượng của tinh thần thể thao đẹp, nơi con người chiến thắng chính mình.

Chia sẻ sau cuộc đua, chủ nhân của 4 chức vô địch Tiền Phong Marathon bày tỏ: "Hoa đã chuẩn bị rất nghiêm túc cho cuộc thi quan trọng này, cũng như ở Tokyo trước đó. Nhưng thi đấu là như vậy, khi chưa bước qua vạch đích, mình vẫn chưa thể nói trước điều gì. Điều mà Hoa trân trọng nhất là Hoa đã được thi đấu hết mình. Và nếu được chọn lại, Hoa vẫn sẽ bước vào cuộc đua với tinh thần đó".

Lời chia sẻ giản dị, nhưng chứa đựng một triết lý lớn của thể thao đó là chiến thắng không chỉ nằm ở vị trí cao nhất, mà còn ở cách người ta đối diện với thử thách. Ngọc Hoa đã không chọn bỏ cuộc, dù cơ thể đã chạm đến giới hạn cuối cùng. Cô lựa chọn tiếp tục, dù phải bò, phải lết miễn là không dừng lại. Trong thể thao, người ta thường nói về tốc độ, kỷ lục và vinh quang. Nhưng chính những khoảnh khắc như của Ngọc Hoa mới làm nên vẻ đẹp sâu sắc nhất. Đó là khi thể thao trở thành nguồn cảm hứng, lan tỏa những giá trị tích cực đến cộng đồng.

Tấm HCB của Ngọc Hoa là "vàng mười" của ý chí, của nghị lực và của tinh thần không khuất phục. Một lời nhắc nhở rằng, đôi khi điều quan trọng nhất không phải là bạn về đích nhanh đến đâu, mà là bạn đã không dừng lại như thế nào trên hành trình ấy. ■



Tinh thần không bỏ cuộc và "ý chí thép" đã giúp Ngọc Hoa vượt qua giới hạn bản thân — Ảnh: BTC

MÙA GIẢI BÓNG ĐÁ 2026/2027:

Áp lực để trưởng thành

● **KHẢI HƯNG**

Mùa giải Bóng đá Chuyên nghiệp Quốc gia 2026/2027 đánh dấu một bước chuyển quan trọng trong công tác tổ chức khi quỹ thời gian thi đấu các giải quốc nội được xác định rõ ràng ở mức khoảng 187 ngày. Con số này được Công ty cổ phần Bóng đá Chuyên nghiệp Việt Nam (VPF) công bố tại Hội nghị triển khai công tác chuẩn bị mùa giải, sau khi đã tính toán đầy đủ các quãng nghỉ dành cho đội tuyển quốc gia theo lịch FIFA và AFC.



Lịch thi đấu ổn định và cường độ cao giúp các cầu thủ duy trì nhịp thi đấu liên tục, góp phần nâng cao tính cạnh tranh và chất lượng chuyên môn của giải đấu

Nhìn ở góc độ tích cực, đây không chỉ là một thông số kỹ thuật, mà còn phản ánh tư duy tổ chức ngày càng tiệm cận chuẩn mực bóng đá chuyên nghiệp. Lịch thi đấu được "đóng khung" rõ ràng, có tính hệ thống, buộc các bên tham gia (đặc biệt là các CLB) phải chuyển từ tư duy đối phó sang tư duy quản trị dài hạn, từ cách làm ngắn hạn sang vận hành theo chuẩn chuyên nghiệp.

Theo khung kế hoạch dự kiến, mùa giải 2026/2027 sẽ mở màn bằng trận Siêu Cup Quốc gia ngày 30.8.2026, tiếp đó là V.League từ 4.9.2026 đến 22.5.2027, giải Hạng Nhất từ 11.9.2026 đến 16.5.2027 và Cup Quốc gia từ 6.11.2026 đến 30.5.2027. Xen kẽ trong mùa giải là 4 quãng nghỉ FIFA Days, cùng một quãng nghỉ kéo dài từ giữa 12.2026 đến đầu 2.2027 để đội tuyển quốc gia tập trung chuẩn bị và tham dự AFC Asian Cup 2027, đồng thời trùng với kỳ nghỉ Tết Nguyên đán.

Việc xác định sớm và công khai toàn bộ các mốc thời gian quan trọng giúp lịch thi đấu mùa giải minh bạch hơn, ổn định hơn và có tính dự báo cao hơn. Đây là yếu tố then chốt của các giải đấu chuyên nghiệp, bởi chỉ khi "biết trước cuộc chơi", các CLB mới có thể chủ động xây dựng kế hoạch nhân sự, tài chính, tập huấn và thi đấu một cách bài bản. Với 14 CLB V.League và 14 CLB Hạng Nhất, các đội không tham dự đấu trường quốc tế sẽ thi đấu từ 27 - 33 trận, với mật độ trung bình khoảng 6 ngày/trận. Trong khi đó, các CLB góp mặt ở các giải đấu của AFC và AFF có thể phải thi đấu từ 32 - 54 trận, với những giai đoạn mật độ 3-4 ngày/trận.

Thoạt nhìn, đây là lịch thi đấu dày. Nhưng trong bối cảnh bóng đá chuyên nghiệp hiện đại, đây lại là một chuẩn mực ngày càng phổ biến. Ở nhiều quốc gia trong khu vực và châu lục, việc phải thi đấu liên tục với chu kỳ ngắn không còn là điều bất thường, mà là yêu cầu tất yếu nếu muốn nâng cao chất lượng và tính cạnh tranh của giải đấu. Nhìn ra khu vực Đông Nam Á, có thể thấy Việt Nam không đi ngược xu thế, mà đang từng bước tiệm cận cách tổ chức của các nền bóng đá láng giềng. Tại Thái Lan, Thai League 1 kéo dài gần 9 tháng, mỗi CLB thi đấu 30 trận ở giải VĐQG.

Lịch thi đấu được trải đều, giúp các đội duy trì nhịp độ trung bình 6-7 ngày/trận, ngay cả với những CLB thường xuyên dự cup châu lục. Ở Malaysia, Super League diễn ra từ 8.2025 đến 5.2026, các CLB thi đấu 24-26 trận, lịch đấu tương đối "dễ thở" hơn, nhưng cũng đòi hỏi sự ổn định về lực lượng. Trong khi đó, Indonesia Liga 1 có 18 đội, mỗi CLB đá 34 trận, mùa giải kéo dài gần 10 tháng, với cường độ thi đấu liên tục.

Ở cấp độ cao hơn, Hàn Quốc và Nhật Bản là những ví dụ điển hình cho mô hình bóng đá chuyên nghiệp vận hành với cường độ cao. K.League 1 diễn ra từ cuối tháng 2 đến cuối tháng 10, các CLB thi đấu hơn 30 trận ở giải VĐQG, chưa kể FA Cup và cup châu lục. Lịch đấu liên tục, ít quãng nghỉ dài giúp cầu thủ duy trì nhịp thi đấu ổn định. Tại Nhật Bản, các CLB J.League thường xuyên phải đá 34 trận VĐQG, cùng League Cup, Emperor's Cup và AFC Champions League. Chu kỳ 3-4 ngày/trận là điều quen thuộc, nhưng được hỗ trợ bởi chiều sâu đội hình, khoa học thể thao và hệ thống quản trị hiện đại.

Đặt trong bức tranh đó, lịch thi đấu khoảng 187 ngày của Việt Nam cho thấy bóng đá trong nước đang bước vào giai đoạn "chuẩn hóa" theo thông lệ chung, thay vì duy trì những khoảng "an toàn" vốn chỉ phù hợp với tư duy bán chuyên. Chính lịch thi đấu với cường độ cao hơn đang trở thành động lực buộc các CLB phải trưởng thành. Việc xây dựng chiều sâu đội hình, đầu tư cho thể lực, y học thể thao, cũng như áp dụng các phương pháp xoay tua, hồi phục khoa học không còn là lựa chọn mang tính khuyến khích, mà là yêu cầu bắt buộc.

Ở góc độ quản trị, các CLB không thể tiếp tục dựa vào một bộ khung mỏng hay cách vận hành mang tính đối phó. Lịch thi đấu 2026/2027 buộc các đội bóng phải lập kế hoạch dài hạn, từ tuyển dụng, đào tạo cầu thủ trẻ cho tới quản lý tải thi đấu của từng cá nhân. Đây chính là quá trình "lớn lên" cần thiết của bóng đá chuyên nghiệp. Một lợi ích khác của lịch thi đấu được tổ chức chặt chẽ hơn là giúp cầu thủ duy trì nhịp thi đấu ổn định, hạn chế những quãng nghỉ quá dài khiến phong độ bị đứt gãy. Khi được quản lý tốt, việc thi đấu thường xuyên sẽ giúp cầu thủ cải thiện thể trạng, khả năng thích nghi và bản lĩnh thi đấu, đây là những yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng chuyên môn chung của giải. Ở góc độ giải đấu, lịch thi đấu ổn định và cường độ cao hơn cũng góp phần tăng tính hấp dẫn, tính cạnh tranh, từ đó nâng cao giá trị thương mại, truyền hình và hình ảnh của các giải bóng đá chuyên nghiệp quốc gia.

Mùa giải 2026/2027 với khoảng 187 ngày thi đấu, có thể được xem là phép thử tích cực cho quá trình chuyên nghiệp hóa của bóng đá Việt Nam. Thách thức là có thật, nhưng đi kèm với đó là cơ hội để các CLB tái cấu trúc, nâng tầm quản trị và tiệm cận chuẩn mực khu vực, châu lục. Nếu vượt qua được phép thử này, bóng đá Việt Nam sẽ có thêm nền tảng quan trọng để phát triển bền vững, không chỉ ở cấp độ CLB mà còn tạo tiền đề tích cực cho các đội tuyển quốc gia trong tương lai. ■

Hội nghị BCH VFF lần thứ 12 khóa IX

Chiều 30.3, tại Trụ sở Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (VFF) đã diễn ra Hội nghị Ban Chấp hành VFF lần thứ 12 khóa IX (nhiệm kỳ 2022 - 2026).

Phát biểu tại Hội nghị, Chủ tịch VFF Trần Quốc Tuấn nhấn mạnh dấu mốc quan trọng khi 8 đội tuyển bóng đá Việt Nam góp mặt tại các vòng chung kết châu Á. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, bóng đá Việt Nam đạt được thành tích này. Theo Chủ tịch VFF, kết quả trên là thành quả của chiến lược phát triển bài bản, bền vững, trong đó VFF đặc biệt chú trọng đầu tư cho bóng đá trẻ, nâng cao chất lượng đào tạo, cũng như tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các CLB, trung tâm đào tạo trẻ và các đội tuyển quốc gia. Chính nền tảng này đã góp phần giúp bóng đá Việt Nam liên tục ghi dấu ấn tại đấu trường châu lục.

Tổng Thư ký VFF Nguyễn Văn Phú đã báo cáo các nội dung trọng tâm gồm: Việc triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết Hội nghị BCH lần thứ 11 khóa IX (tháng 12.2025); công tác quý I và kế hoạch quý II năm 2026, tập trung vào hoạt động của các đội tuyển quốc gia; công tác tổ chức các giải bóng đá chuyên nghiệp quốc gia; hoạt động tiếp thị, vận động tài trợ; truyền thông; trọng tài; bóng đá phong trào; cấp phép pháp lý và tư cách cầu thủ; công tác chuẩn bị Đại hội VFF khóa X (nhiệm kỳ 2026 - 2030) cùng một số nội dung liên quan khác.

Kết thúc Hội nghị, Ban Chấp hành VFF đã thông qua nhiều nội dung quan trọng: Báo cáo công tác quý I và nhiệm vụ quý II năm 2026 của VFF; kế hoạch hoạt động quý II năm 2026 của các đội tuyển quốc gia, trong đó có kế hoạch Đội tuyển quốc gia tham dự ASEAN Hyundai Cup 2026 tại Hà Nội; báo cáo công tác tổ chức các giải Bóng đá Chuyên nghiệp Quốc gia mùa giải 2025/26 và dự kiến Kế hoạch tổ chức các giải Bóng đá Chuyên nghiệp Quốc gia mùa giải 2026/2027.

ĐẶNG XÁ

● Tổng Biên tập: **NGUYỄN ANH VŨ**
● Phó Tổng Biên tập: **PHAN THANH NAM - NGUYỄN VĂN MƯỜI**
● **TÒA SOẠN - TRỊ SỰ VÀ PHÁT HÀNH:**
Số 141 Nguyễn Thái Học, phường Ô Chợ Dừa, TP Hà Nội - ĐT: 024.37265564 - E.mail: baovanhoa@fpt.vn
● **GPXB:** Số 37/GP-BVHTTDL ngày 6.3.2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

● **VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM:**
170 Nguyễn Đình Chiểu, phường Xuân Hòa, TP.HCM - ĐT/FAX: 028. 38230890 - 39100922
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TỈNH KHÁNH HÒA:**
211 Thống Nhất, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; ĐT: 0258. 3825008
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TP ĐÀ NẴNG:**
12 Trương Hán Siêu, phường An Hải, TP Đà Nẵng - ĐT: 0236. 3897798

● **Chế bản:** Báo Văn Hóa
● **In tại:** Cty CP In Công đoàn Việt Nam

GIÁ: 5.000đ

PHÁT HIỆN ĐÔ THỊ CỔ 3.000 NĂM TUỔI TẠI UZBEKISTAN:

Làm sáng tỏ quá trình phát triển thời kỳ đồ sắt sơ kỳ

● KHẢ HÂN

Nhóm khảo cổ học Trung Quốc và Uzbekistan vừa công bố phát hiện quan trọng về một thành phố cổ có niên đại khoảng 3.000 năm tuổi tại Uzbekistan, góp phần làm sáng tỏ quá trình hình thành và phát triển của quy hoạch đô thị trong thời kỳ đồ sắt sơ kỳ.



Di chỉ Bandikhan II, nằm ở vùng Surxondaryo của Uzbekistan

Di chỉ mang tên Bandikhan II, nằm ở vùng Surxondaryo của Uzbekistan, được xác định là một khu định cư có hình dạng gần như vuông, được xây dựng vào khoảng thế kỷ X trước Công nguyên và tồn tại đến thế kỷ VIII trước Công nguyên. Đây được xem là một trong những khu định cư lớn và được bảo tồn tốt nhất từng được phát hiện tại ốc đảo Bandikhan.

Mặc dù địa điểm này đã được phát hiện từ năm 1969, nhưng phải đến năm 2023 các cuộc khai quật quy mô lớn mới chính thức được triển khai với sự hợp tác giữa Đại học Tây Bắc Trung Quốc, Đại học Quốc gia Termez và Bảo tàng Khảo cổ học Termez. Những nghiên cứu ban đầu đã mang lại cái nhìn toàn diện hơn về cấu trúc, chức năng cũng như phương thức xây dựng và vận hành của đô thị cổ trong giai đoạn đầu thời kỳ đồ sắt.

Kết quả khai quật tại khu vực phía đông của di chỉ cho thấy lớp trầm tích sâu nhất có niên đại từ đầu thời kỳ đồ sắt. Đặc biệt, các nhà khảo cổ đã phát hiện một đoạn tường thành phía đông được bảo tồn tốt với cấu trúc hình thang, rộng 6,15m ở chân, thu hẹp còn 4,3m ở đỉnh và cao khoảng 2,1m. Điều đáng chú ý là bức tường này không được xây dựng theo kiểu móng chữ V thường thấy, mà được dựng trên nền đất đã được san phẳng và phủ một lớp đất vàng sạch trước khi nén bùn để tạo thành.

Bên trong tường thành, một kho chứa có kích thước 3,69m x 1,33m được phát hiện, cho thấy dấu hiệu của hoạt động lưu trữ có tổ chức. Ngoài ra, các nhà khảo cổ còn tìm thấy một tổ hợp gồm 5 căn phòng liên thông, được bố trí theo trục Tây Bắc - Đông Nam. Trong các phòng này có nhiều dấu tích của việc sử dụng lửa, bao gồm một chiếc giường và một hốc đèn được xây vào tường. Hốc đèn có dấu hiệu bị nung đỏ và ám khói, cho thấy đã được sử dụng nhiều lần trong sinh hoạt hằng ngày.

Các hiện vật thu thập được tại di chỉ khá phong phú, chủ yếu là đồ gốm và công cụ bằng đá, cùng với một số lượng nhỏ hiện vật bằng đồng. Đồ gốm bao gồm các loại bình có gờ, bát và đĩa đáy phẳng, trong khi các công cụ đá như phiến mài, chày và cối phản ánh hoạt động chế biến ngũ cốc. Những vật dụng bằng đồng như dao và mũi tên, cùng với sự xuất hiện của vỏ sò, cho thấy sự đa dạng trong đời sống vật chất của cư dân cổ đại.

Về mặt phong cách và kỹ thuật chế tác, đồ gốm tại Bandikhan II có nhiều điểm tương đồng với các hiện vật tìm thấy tại các di chỉ Kuchuktepa và Yaztepa, qua đó được xác định thuộc truyền thống văn hóa Yaz của thời kỳ đầu đồ sắt.

Dựa trên phương pháp định tuổi bằng đồng vị carbon phóng xạ, các nhà khoa học xác nhận rằng khu định cư này hình thành vào thế kỷ X trước Công nguyên và kéo dài đến thế kỷ VII trước Công nguyên. Đây được xem là một trung tâm đô thị quan trọng của vương quốc Bactria cổ đại, tồn tại trong giai đoạn chuyển tiếp sau sự suy tàn của các nền văn hóa thời kỳ đồ đồng và trước khi Đế chế Ba Tư Achaemenid mở rộng ảnh hưởng.

So sánh với các di chỉ khác trong khu vực, cấu trúc tường thành và hệ thống kho chứa tại Bandikhan II có nhiều điểm tương đồng với Sapalitepa thời kỳ đồ đồng, nhưng lại khác biệt rõ rệt so với Talashkantepa, nơi xuất hiện các tháp phòng thủ hình bán nguyệt dọc theo tường thành.

Những phát hiện này, không chỉ cung cấp bằng chứng quan trọng về hình thái của các thành bang thời kỳ đồ sắt sơ kỳ ở miền Nam Trung Á, mà còn góp phần làm rõ quá trình chuyển đổi và phát triển của quy hoạch đô thị từ thời kỳ đồ đồng sang thời kỳ đồ sắt.

Hiện tại, mới chỉ khoảng 300m^2 trong tổng diện tích ước tính 10.000m^2 của di chỉ được khai quật. Thời gian tới, các nhà nghiên cứu dự kiến sẽ tiếp tục mở rộng phạm vi khảo cổ, để có cái nhìn toàn diện hơn về cấu trúc và đời sống của khu đô thị cổ này. Phát hiện tại Bandikhan II cùng các hoạt động hợp tác liên ngành, mở ra những hướng tiếp cận mới trong nghiên cứu khảo cổ học Trung Á. ■

GÓC BÌNH LUẬN

Một thực tế đáng suy ngẫm

● LƯƠNG SAN

Kết quả khảo sát mới tại Hàn Quốc cho thấy, hơn 80% thanh thiếu niên và người lớn lo ngại về tình trạng lạm dụng trực tuyến liên quan đến trí tuệ nhân tạo (AI), phản ánh một thực tế đáng suy ngẫm, khi công nghệ càng phát triển nhanh, rủi ro xã hội đi kèm càng lớn nếu thiếu kiểm soát hiệu quả.

Điều đáng chú ý không chỉ nằm ở tỷ lệ lo ngại cao gần 90% ở cả hai nhóm tuổi mà còn ở bản chất của nỗi lo. Với thanh thiếu niên, vấn đề lớn nhất là sự dễ dàng trong việc tạo ra nội dung bằng AI. Chỉ cần vài thao tác đơn giản, bất kỳ ai cũng có thể tạo ra video deepfake, hình ảnh giả mạo hay nội dung bôi nhọ người khác. Trong khi đó, người lớn lại quan ngại về tính lan truyền và khả năng gây tổn hại lặp đi lặp lại của những nội dung này, một khi đã phát tán, gần như không thể thu hồi hoàn toàn.

Những lo ngại này không phải là vô căn cứ. Thực tế khảo sát cho thấy 42,3% thanh thiếu niên từng trải qua lạm dụng trực tuyến trong năm 2025, còn ở người lớn là 15,8% và có xu hướng gia tăng. Điều này cho thấy không gian mạng, vốn đã phức tạp, nay càng trở nên khó kiểm soát hơn khi "được tiếp sức" bởi các công cụ AI tạo sinh. Không chỉ dừng lại ở lời nói xúc phạm hay bắt nạt, các hành vi lạm dụng giờ đây có thể tinh vi hơn, thuyết phục hơn và gây tổn hại sâu sắc hơn đến danh dự, tâm lý của nạn nhân.

Một điểm đáng lo khác là sự "vô danh hóa" của thủ phạm. Khi phần lớn hành vi lạm dụng đến từ người lạ, kết hợp với khả năng ẩn danh và công cụ AI, việc truy vết và xử lý càng trở nên khó khăn. Điều này có thể tạo ra tâm lý "miễn trừ trách nhiệm", khiến một bộ phận người dùng sẵn sàng vượt qua ranh giới đạo đức.

Tuy nhiên, điều đáng bàn là xã hội dường như vẫn đang chạy sau công nghệ. Trong khi AI phát triển với tốc độ chóng mặt, các khung pháp lý, cơ chế giám sát và giáo dục kỹ năng số vẫn chưa theo kịp. Nếu không có những biện pháp kịp thời, nguy cơ lạm dụng AI sẽ không chỉ dừng lại ở mức cá nhân mà còn ảnh hưởng đến niềm tin xã hội, đặc biệt trong bối cảnh thông tin giả ngày càng khó phân biệt.

Để ứng phó, cần một cách tiếp cận đồng bộ. Trước hết, các nền tảng công nghệ phải chịu trách nhiệm lớn hơn trong việc kiểm soát nội dung do AI tạo ra. Song song đó, hệ thống pháp luật cần nhanh chóng cập nhật để xử lý các hành vi vi phạm mới phát sinh từ công nghệ này. Quan trọng không kém là giáo dục người dùng, đặc biệt là giới trẻ, về nhận thức và kỹ năng sử dụng AI một cách có trách nhiệm.

AI không phải là "thủ phạm", nhưng cách con người sử dụng nó sẽ quyết định tác động của công nghệ này đối với xã hội. Những con số từ khảo sát không chỉ phản ánh nỗi lo, mà còn là lời cảnh báo rõ ràng, nếu không hành động sớm, cái giá phải trả cho sự lạm dụng AI có thể còn lớn hơn nhiều so với những gì chúng ta đang hình dung. ■

Liên hoan phim Quốc tế Bắc Kinh lần thứ 16

Liên hoan phim Quốc tế Bắc Kinh lần thứ 16 (BJIFF) sẽ chứng kiến quy mô kỷ lục khi có tới 1.826 phim truyện từ 139 quốc gia và vùng lãnh thổ đăng ký tranh giải Tiantan, hạng mục thi chính thức của sự kiện. Đáng chú ý, hơn 88% trong số này là phim quốc tế, cho thấy sức hút và tầm ảnh hưởng toàn cầu ngày càng tăng của liên hoan phim.

Theo ban tổ chức, Liên hoan phim dự kiến diễn ra từ ngày 16 - 25.4 tại Bắc Kinh. Khoảng 260 bộ phim sẽ được trình chiếu tại 28 rạp, góp phần tạo nên không khí lễ hội điện ảnh sôi động suốt năm tại thủ đô Trung Quốc.

TRÂM ANH